

Bản tin CÔNG NGHIỆP HỖ TRỢ

congthuong.vn/congnghiaphotro

Số tháng II - 2025, ra ngày 15/II/2025



CHUYỂN ĐỔI SỐ CÔNG NGHIỆP HỖ TRỢ:
**CHÌA KHÓA CHO
DOANH NGHIỆP VƯƠN MÌNH**

Trang 28

- **CÔNG NGHIỆP HỖ TRỢ ĐIỆN TỬ
ĐẦU TƯ VÀO CHUYỂN ĐỔI SỐ**

Trang 14-15



MỤC LỤC

SỐ THÁNG 11 - 2025

CHỊU TRÁCH NHIỆM NỘI DUNG

Tổng Biên tập Báo Công Thương
Nguyễn Văn Minh

HỘI ĐỒNG BIÊN TẬP

Nguyễn Văn Minh

Tổng Biên tập Báo Công Thương

Trần Việt Hòa

Cục trưởng Cục Công nghiệp

Nguyễn Tiến Cường

Phó Tổng Biên tập Báo Công Thương

TỔ CHỨC SẢN XUẤT

Dương Nga - Thùy Linh

BIÊN TẬP

Lan Anh - Thanh Tuấn

THƯ KÝ BIÊN TẬP

Mỹ Hạnh - Thu Viên

TRÌNH BÀY

Nhóm kỹ thuật Báo Công Thương

Tiêu điểm

3. Hòa Phát đầu tư khu Công nghiệp, thúc đẩy công nghiệp hỗ trợ

5. Việt Nam sớm khẳng định vị thế xứng đáng trên bản đồ công nghiệp bán dẫn toàn cầu

Chính sách mới

6-7. Công nghiệp hỗ trợ gỡ “nút thắt” về chính sách

Công nghệ mới - Sản phẩm mới

10. FPT akaMES: Nền tảng cho chuyển đổi số công nghiệp hỗ trợ

13. VNA Tech đưa nhà máy cơ khí bước vào kỷ nguyên số

Đầu tư

14-15. Hỗ trợ doanh nghiệp công nghiệp hỗ trợ điện tử đầu tư vào chuyển đổi số

Hội nhập

18-19. Chuyển đổi số tạo đà để doanh nghiệp công nghiệp hỗ trợ thử sức ở lĩnh vực mới

Xuất khẩu - Thương mại

20-21. Công nghiệp hỗ trợ Việt Nam chuyển mình theo chuẩn xanh quốc tế

Góc nhìn - Trao đổi

23-24. Đà Nẵng mở mạch tăng trưởng hai con số từ công nghiệp hỗ trợ

Kinh nghiệm Phát triển

30-31. Chuyển đổi số quốc tế: Công nghiệp hỗ trợ bước sang giai đoạn “thông minh”

Kết nối giao thương

32. Doanh nghiệp công nghiệp hỗ trợ Việt Nam hội tụ tại Hanoi MIP Fair 2025

Mọi ý kiến đóng góp, tin, bài xin gửi về:

PHÒNG CHUYÊN ĐỀ - SỰ KIỆN, BÁO CÔNG THƯƠNG

Địa chỉ: Tầng 10, 11 - 655 Phạm Văn Đồng - P. Nghĩa Đô - Hà Nội

ĐT: 024.63260739; Fax: 024.39366402 - 39386300

Email: ngadt.baoct@moit.gov.vn

Công nghiệp hỗ trợ thêm xung lực với dự án KCN Lý Thường Kiệt của Hòa Phát

HÒA PHÁT ĐẦU TƯ KHU CÔNG NGHIỆP, THÚC ĐẨY CÔNG NGHIỆP HỖ TRỢ

■ THANH BÌNH

Dự án Khu công nghiệp (KCN) Lý Thường Kiệt của Hòa Phát mở ra không gian đầu tư mới cho ngành công nghiệp hỗ trợ, góp phần xây dựng chuỗi sản xuất nội địa vững mạnh và gia tăng sức hút của Hưng Yên trên bản đồ công nghiệp Việt Nam.

Tập đoàn Hòa Phát vừa được UBND tỉnh Hưng Yên chấp thuận chủ trương đầu tư Dự án KCN Lý Thường Kiệt - Giai đoạn 1. Dự án có tổng vốn đầu tư hơn 2.800 tỷ đồng, dự kiến bắt đầu bàn giao đất đã có hạ tầng cho khách thuê từ cuối năm 2026.

KCN Lý Thường Kiệt - Giai đoạn 1 có quy mô diện tích 235 ha. Dự án do Công ty Cổ phần Phát triển hạ tầng Khu công nghiệp Lý Thường Kiệt, đơn vị thành viên của Tập đoàn Hòa Phát làm chủ đầu tư, được thực hiện tại xã Yên Mỹ và xã Việt Tiến, tỉnh Hưng Yên.

Mục tiêu dự án là đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng khu công nghiệp theo loại hình khu công nghiệp hỗ trợ. Thời hạn hoạt động của dự án là 50 năm kể từ ngày được quyết định giao đất, cho thuê đất.

Một trong những lợi thế nổi bật của KCN Lý Thường Kiệt là vị trí địa lý chiến lược tại trung tâm đồng bằng sông Hồng, tiếp giáp các tuyến giao thông huyết mạch kết nối Hà Nội - Hải Phòng và các tỉnh lân cận. Từ đây, hàng hóa có thể dễ dàng luân chuyển đến các trung tâm kinh tế lớn phía Bắc, kết nối nhanh chóng tới cảng biển Hải Phòng và sân bay quốc tế Nội Bài.

Vị trí giao thông thuận tiện giúp KCN Lý Thường Kiệt tối ưu hóa chuỗi cung ứng, nâng cao hiệu quả hoạt động cho các doanh nghiệp thuê hạ tầng.

Cùng với đó, Hưng Yên áp dụng nhiều chính sách ưu đãi hấp dẫn, tạo môi trường đầu tư thuận lợi cho doanh nghiệp đầu tư vào các KCN trên địa bàn tỉnh, đặc biệt trong lĩnh vực công nghiệp hỗ trợ và công nghệ cao.

Chủ đầu tư Khu công nghiệp là Tập đoàn Hòa Phát cam kết đồng hành, hỗ trợ thực hiện các thủ tục pháp lý, kết nối các dịch vụ về hạ tầng thuận lợi nhất cho doanh nghiệp thuê đất tại đây.

Ông Trần Kiên Cường, Giám đốc Công ty Cổ phần phát triển hạ tầng Khu công nghiệp Lý Thường Kiệt cho biết, hiện Công ty đang tiến hành hoàn thiện các thủ tục pháp lý và thực hiện công tác giải phóng mặt bằng cho dự án. Dự kiến, Công ty sẽ bắt đầu triển khai xây dựng hạ tầng từ quý II/2026 và sẵn sàng bàn giao mặt bằng từ cuối năm 2026.

Khu công nghiệp Lý Thường Kiệt là dự án hạ tầng công nghiệp mới nhất được phê duyệt của Hòa Phát. Ngoài ra, Tập đoàn đang đồng thời triển khai hạ tầng KCN Hoàng Diệu (Hải Phòng) và KCN Đồng Phúc (Bắc Ninh). Tính đến tháng 10/2025, tổng quỹ đất KCN của Hòa Phát hiện đạt trên 2.435 ha.

Các KCN hiện hữu của Tập đoàn Hòa Phát gồm KCN Phố Nối A, KCN Yên Mỹ II (Hưng Yên), KCN Hòa Mạc (Ninh Bình) đều có vị trí địa lý thuận lợi, là điểm đến hấp dẫn của hàng trăm doanh nghiệp lớn trong và ngoài nước. Tỷ lệ lấp đầy của các KCN này đạt khoảng 95% diện tích đã đầu tư hạ tầng kỹ thuật. ■

TỔNG KẾT DỰ ÁN HỢP TÁC PHÁT TRIỂN NHÀ MÁY THÔNG MINH

■ HÀ ANH

Sau 5 tháng triển khai, Dự án Hợp tác phát triển nhà máy thông minh giúp doanh nghiệp Việt nâng tầm quản trị, tối ưu vận hành và tiến gần chuẩn quốc tế.



Đại diện Samsung trao chứng nhận và hoa cho 5 doanh nghiệp đã tham gia dự án

Mới đây, Samsung Việt Nam phối hợp cùng Bộ Công Thương và Sở Công Thương tỉnh Bắc Ninh tổ chức Lễ tổng kết Dự án hợp tác phát triển nhà máy thông minh (Smart Factory) năm 2025 cho 5 doanh nghiệp tại khu vực phía Bắc tham gia dự án, nhằm tổng kết và đánh giá hiệu quả triển khai sau hơn 5 tháng thực hiện.

Dự án Hợp tác phát triển Nhà máy thông minh 2025 được khởi động từ ngày 19/5/2025, với mục tiêu hỗ trợ các doanh nghiệp Việt Nam trong lĩnh vực sản xuất nâng cao năng lực quản lý, tối ưu hóa vận hành, thúc đẩy chuyển đổi số và hướng tới mô hình nhà máy thông minh theo tiêu chuẩn quốc tế. Dự án được triển khai tại 5 doanh nghiệp khu vực phía Bắc và 5 doanh nghiệp khu vực phía Nam. 5 doanh nghiệp tham gia dự án tại khu vực phía Bắc bao gồm: Công ty TNHH Nhựa An Lập (Bắc Ninh), Công ty CP Nhựa Kỹ Thuật Vân Long (Hải Phòng), Công ty CP Vina Technology (Thái Nguyên), Công ty TNHH Đồng Kỹ Thuật Korea Việt Nam - KCT (Ninh Bình), Công ty CP Đầu tư AMA Holdings.

Sau hơn 5 tháng triển khai tại các doanh nghiệp này, dự án đã ghi nhận nhiều kết quả ấn tượng như: Triển khai thành công hệ thống IoT thu thập và phân tích dữ liệu thời gian thực, giúp giảm lỗi công đoạn, dễ dàng giám sát tiến

độ; Tối ưu layout, tự động hóa nhiều công đoạn giúp nâng cao hiệu suất....

Sau dự án, các doanh nghiệp được tư vấn sẽ tiếp tục phát triển hệ thống nhà máy thông minh dưới sự cố vấn trực tuyến của các chuyên gia Hàn Quốc nhằm giúp nâng cao năng lực cạnh tranh, tăng năng lực tham gia vào các chuỗi cung ứng toàn cầu, góp phần đẩy mạnh phát triển ngành công nghiệp hỗ trợ của Việt Nam.

Phát biểu tại buổi lễ, ông Kim Tea Hoon – Phó Tổng Giám đốc phụ trách Trung tâm mua hàng - Samsung Việt Nam cho biết: “Trong hơn mười năm vừa qua, nhằm hiện thực hóa mục tiêu gia tăng năng lực cạnh tranh của ngành công nghiệp phụ trợ Việt Nam, Samsung đã tập trung triển khai các hoạt động cải tiến tại hiện trường sản xuất như: cải thiện năng lực sản xuất, chất lượng sản phẩm; xây dựng hệ thống cũng như đào tạo các chuyên gia trong lĩnh vực liên quan. “Dự án hợp tác phát triển nhà máy thông minh 2025” cũng đang được triển khai tại 5 doanh nghiệp khu vực phía Nam bao gồm Công ty Cổ phần Đầu tư và Thương mại Điện Quang, Công ty Cổ phần Nhật Minh TT, Công ty TNHH Tokoseiki Việt Nam, Công ty Cổ phần Cơ khí Chính xác Hautech Việt Nam và Công ty TNHH Cơ khí Chính xác Việt Nguyên, dự kiến tổng kết dự án vào tháng 11/2025.

Dự án hợp tác phát triển nhà máy thông minh (Smart Factory) là sáng kiến hợp tác giữa Samsung và Bộ Công Thương Việt Nam, nhằm nâng cao năng lực sản xuất, quản lý và chuyển đổi số cho các doanh nghiệp trong lĩnh vực công nghiệp hỗ trợ. Từ năm 2022 đến nay, dự án đã đồng hành cùng 82 doanh nghiệp Việt Nam trong hành trình cải tiến và xây dựng nền tảng nhà máy thông minh và đào tạo được 123 chuyên gia về nhà máy thông minh. ■

TỪ NĂM 2015, BỘ CÔNG THƯƠNG VÀ SAMSUNG ĐÃ PHỐI HỢP ĐỂ TRIỂN KHAI CÓ HIỆU QUẢ NHIỀU CHƯƠNG TRÌNH NHẪM PHÁT TRIỂN NGÀNH CÔNG NGHIỆP PHỤ TRỢ VIỆT NAM NHƯ: CHƯƠNG TRÌNH TƯ VẤN CẢI TIẾN GIÚP NÂNG CAO NĂNG LỰC CẠNH TRANH CHO 379 DOANH NGHIỆP VIỆT NAM; ĐÀO TẠO 406 CHUYÊN GIA VỀ CÔNG NGHIỆP HỖ TRỢ; ĐÀO TẠO 209 KỸ THUẬT VIÊN KHUÔN MẪU...

Ngày 7/11, tại Hà Nội, Triển lãm ngành công nghiệp bán dẫn Việt Nam SEMI-Expo 2025 với chủ đề “Thúc đẩy khát vọng bán dẫn Việt Nam” đã chính thức được khai mạc.

■ HÀ MINH



Các đại biểu thực hiện nghi thức khai trương SEMIExpo Việt Nam 2025

VIỆT NAM SỚM KHẮNG ĐỊNH VỊ THẾ TRÊN BẢN ĐỒ CÔNG NGHIỆP BÁN DẪN TOÀN CẦU

Đây là triển lãm lớn nhất của Việt Nam trong lĩnh vực bán dẫn và điện tử. Diễn ra trong hai ngày 7-8/11, sự kiện quy tụ hơn 5.000 đại biểu, 300 doanh nghiệp quốc tế, 200 gian hàng của các tập đoàn công nghệ hàng đầu thế giới như Lam Research, Coherent, Qorvo, Amkor, GlobalFoundries, Applied Materials, Micron, Tokyo Electron, KLA, Siemens, Dassault Systèmes, cùng sự tham gia của các viện nghiên cứu, trường đại học, quỹ đầu tư và doanh nghiệp khởi nghiệp trong lĩnh vực bán dẫn.

Phát biểu chỉ đạo, Phó Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Chí Dũng khẳng định, Chính phủ đang đẩy mạnh cải cách thể chế, hoàn thiện môi trường đầu tư - kinh doanh, phát triển hạ tầng và nguồn nhân lực chất lượng cao, tạo điều kiện thuận lợi để ngành công nghiệp bán dẫn phát triển mạnh mẽ và bền vững.

Với phương châm “Tư duy mới - Hành động nhanh - Kết quả thực chất”, Phó Thủ tướng Nguyễn Chí Dũng bày tỏ tin tưởng rằng Việt Nam sẽ sớm khẳng định vị thế xứng đáng trên bản đồ công nghiệp bán dẫn toàn cầu, trở thành trung tâm đổi mới sáng tạo và mắt xích chiến lược trong chuỗi giá trị công nghệ thế giới.

Cũng tại buổi lễ, Thứ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ Bùi Hoàng Phương cho biết, công nghiệp bán dẫn được xác định là công nghệ chiến lược, đóng vai trò then chốt trong việc nâng cao năng lực cạnh tranh, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, khẳng định vị thế quốc gia. Tại Việt Nam hiện có khoảng trên 170 dự án đầu tư nước ngoài trong ngành công nghiệp bán dẫn với tổng vốn đăng ký gần 11,6 tỷ USD. Trong đó có khoảng 60 doanh nghiệp

thiết kế, 8 dự án đóng gói, kiểm thử, khoảng 20 doanh nghiệp sản xuất, cung cấp nguyên vật liệu, thiết bị cho công nghiệp bán dẫn. Bên cạnh đó, Việt Nam đang xây dựng Đề án đầu tư nhà máy chế tạo chip công nghệ cao phục vụ nghiên cứu, thiết kế và sản xuất, dự kiến đi vào hoạt động trước năm 2030.

Với việc các đối tác truyền thống như Samsung, Intel, Amkor, Foxconn, Hana Micron tiếp tục mở rộng quy mô đầu tư và sản xuất tại Việt Nam; đồng thời, các tập đoàn công nghệ hàng đầu thế giới như NVIDIA, Qualcomm, Coherent, Marvell cũng đã chọn Việt Nam là cứ điểm chiến lược để nghiên cứu, phát triển chip bán dẫn, xây dựng nhà máy và mở rộng chuỗi cung ứng, điều này là minh chứng cho hiệu quả về chi phí, năng suất và chất lượng sản phẩm tại Việt Nam.

Đặc biệt, các chính sách ưu đãi cho lĩnh vực bán dẫn được đánh giá mang tính đột phá: dự án đầu tư sản xuất chip từ 6.000 tỷ đồng sẽ được hưởng thuế suất 5% trong 37 năm, miễn thuế 6 năm, giảm 50% trong 13 năm tiếp theo, miễn toàn bộ tiền thuê đất và thuế thu nhập cá nhân cho nhân lực chất lượng cao trong 5 năm.

“Đây là các cơ chế đặc biệt, thể hiện sự ưu tiên cao nhất của Chính phủ đối với công nghiệp bán dẫn, một lĩnh vực mang tính nền tảng cho tương lai của đất nước”, Thứ trưởng Bùi Hoàng Phương khẳng định.

Mục tiêu của Việt Nam không chỉ là tham gia chuỗi giá trị toàn cầu, mà còn hướng tới xây dựng một hệ sinh thái công nghiệp bán dẫn tiên tiến, năng động và hấp dẫn của khu vực và thế giới, góp phần giúp Việt Nam tự chủ và phát triển bền vững trong lĩnh vực này. ■

CÔNG NGHIỆP HỖ TRỢ GỖ

“NÚT THẮT” VỀ CHÍNH SÁCH

■ HÀ MINH

Việc các tập đoàn đa quốc gia hàng đầu thế giới đẩy mạnh đầu tư vào Việt Nam là tín hiệu đáng mừng. Tuy nhiên, để doanh nghiệp công nghiệp hỗ trợ trong nước vào được chuỗi cung ứng toàn cầu không đơn giản.



Chính sách ưu đãi còn hạn chế

Được đánh giá đóng vai trò quan trọng trong cơ cấu ngành công nghiệp, là “linh hồn” của công nghiệp chế tạo, nhưng thời gian qua, lĩnh vực công nghiệp hỗ trợ của Việt Nam vẫn chưa được quan tâm đúng mức. Cùng với Việt Nam đang diễn ra với quy mô lớn và rất nhanh, nhưng doanh nghiệp trong nước vẫn chưa bắt kịp. Điều này cho thấy, doanh nghiệp công nghiệp hỗ trợ chưa đủ lớn để có thể tham gia vào chuỗi cung ứng sản xuất toàn cầu.

Báo cáo của Bộ Công Thương cho thấy, một số doanh nghiệp công nghiệp hỗ trợ trong nước đã nâng cao trình độ tổ chức sản xuất, tăng năng suất và hiệu quả, cắt giảm chi phí giúp nâng cao năng lực cạnh tranh, trở thành nhà cung ứng trực tiếp với các nhà sản xuất, lắp ráp sản phẩm hoàn chỉnh và các tập đoàn đa quốc gia; tham gia mạng lưới sản xuất, chuỗi giá trị khu vực và toàn cầu.

Hoạt động công nghiệp hỗ trợ ngày càng phát triển, cung cấp nguyên phụ liệu phục vụ sản xuất trong nước, tỷ lệ nội địa hóa được nâng cao trong nhiều ngành sản

xuất như ngành dệt may - da giày đạt 45-50%, cơ khí chế tạo đạt hơn 30%.

Tuy vậy, Bộ Công Thương cũng nhìn nhận, việc thực hiện chính sách, pháp luật phát triển ngành công nghiệp hỗ trợ còn những tồn tại, hạn chế. Cụ thể, hiệu quả triển khai các chính sách ưu đãi còn hạn chế; việc phổ biến, tuyên truyền về các chính sách ưu đãi đến cộng đồng các doanh nghiệp còn hạn chế và chưa được thực hiện thường xuyên, trên phạm vi rộng.

Nguyên nhân do đặc thù của sản xuất công nghiệp hỗ trợ và xuất phát điểm thấp, năng lực sản xuất của các doanh nghiệp Việt Nam chưa đáp ứng được các điều kiện để hưởng chính sách ưu đãi. Một số điều kiện để hưởng ưu đãi khá ngặt nghèo, chưa thực sự phù hợp trong quá trình thực thi chính sách.

Một bộ phận doanh nghiệp công nghiệp hỗ trợ chưa quan tâm, chủ động tìm hiểu và nắm bắt thông tin về các chính sách ưu đãi, hỗ trợ; nguồn lực hạn chế nên thường không có bộ phận chuyên trách để nghiên cứu, tìm hiểu các chính sách ưu đãi...

Theo Cục Công nghiệp (Bộ Công Thương) chỉ ra, mối lo hiện hữu khi kết nối giữa doanh nghiệp FDI và doanh nghiệp nội địa còn lỏng lẻo, hạn chế tác động lan tỏa giữa khu vực FDI và khu vực kinh tế trong nước. Hầu hết các doanh nghiệp công nghiệp hỗ trợ đều là doanh nghiệp quy mô nhỏ và vừa, chưa đủ năng lực cạnh tranh với hàng nhập khẩu về giá, chất lượng, và tiến độ giao hàng. “Các sản phẩm công nghiệp hỗ trợ có hàm lượng công nghệ cao vẫn chủ yếu do DN FDI cung cấp. Để phục vụ nhu cầu sản xuất, lắp ráp trong nước, Việt Nam vẫn nhập siêu linh kiện, phụ tùng với giá trị lớn”- lãnh đạo Cục Công nghiệp nêu.

Tập trung khắc phục cơ bản điểm nghẽn

Cơ hội cho ngành công nghiệp hỗ trợ đang hiện hữu, triển vọng rất tích cực, vấn đề cốt lõi để biến cơ hội, triển vọng thành hiện thực cần những giải pháp đồng bộ và



thực hiện quyết liệt nhằm khắc phục cơ bản điểm nghẽn mà nhà đầu tư nước ngoài cũng như doanh nghiệp trong nước đã liên tục kiến nghị.

Ông Nguyễn Văn Toàn - Phó Chủ tịch Hiệp hội doanh nghiệp Đầu tư nước ngoài - cũng cho rằng, để thu hút FDI hiệu quả, Việt Nam cần hỗ trợ các doanh nghiệp nội địa hợp tác, cung cấp sản phẩm phụ trợ cho doanh nghiệp FDI với giá rẻ hơn. Như vậy, Việt Nam sẽ đạt mục tiêu giữ chân ông lớn FDI, phát triển doanh nghiệp nội địa. Làm gì, hỗ trợ gì để các doanh nghiệp trong nước có thể hợp tác với FDI? Tôi cho rằng cần xây dựng các trung tâm nghiên cứu phát triển (R&D) của doanh nghiệp trong nước. Từ đó, phát triển được các tập đoàn lớn trong nước đủ sức dẫn dắt.

Bộ Công Thương cũng đưa giải pháp quan trọng là đổi mới chính sách thu hút FDI; chuyển mạnh chính sách thu hút FDI trong lĩnh vực công nghiệp từ số lượng sang chất lượng và có trọng tâm, trọng điểm. "Định hướng lựa chọn và khuyến khích dự án FDI vào các ngành công nghiệp theo hướng ưu tiên sử dụng nhiều nguyên liệu, linh phụ kiện sản xuất trong nước, có tỷ lệ chi cho nghiên cứu và phát triển khoa học - công nghệ trong nước cao, có cam kết chuyển giao

công nghệ, đào tạo nhân lực tại chỗ. Ưu tiên hình thức liên doanh, liên kết sản xuất với các doanh nghiệp trong nước; ưu tiên các công ty đa quốc gia có thương hiệu quốc tế và có năng lực cạnh tranh cao, các doanh nghiệp nước ngoài tham gia vào lĩnh vực công nghiệp hỗ trợ" - lãnh đạo Cục Công nghiệp nêu giải pháp.

Bên cạnh đó, hỗ trợ có trọng tâm, trọng điểm các doanh nghiệp công nghiệp có tiềm năng trở thành các tập đoàn có quy mô khu vực và toàn cầu, đóng vai trò dẫn dắt các DN trong nước; thông qua cơ chế hỗ trợ, khuyến khích mua bán và sáp nhập giữa các DN nội địa, chuyển giao công nghệ; tiếp tục các chính sách hỗ trợ, ưu đãi về thuế và tài chính.

Đồng thời tập trung phát triển công nghiệp hỗ trợ theo các định hướng chính sách ưu đãi, hỗ trợ của Chính phủ để từng bước cải thiện năng lực cạnh tranh của DN nội địa, phát triển chuỗi giá trị trong nước, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, tập trung phát triển một số sản phẩm quan trọng, có hàm lượng công nghệ và giá trị gia tăng cao, tăng cường sự kết nối, lan tỏa về vốn, chuyển giao công nghệ, bí quyết đổi mới sáng tạo giữa FDI và các doanh nghiệp trong nước, hỗ trợ phát triển mô hình các DN khởi nguồn (spin-off) trong lĩnh vực công nghiệp hỗ trợ. ■

Khả năng tiếp cận vốn ưu đãi và hỗ trợ kỹ thuật vẫn còn hạn chế

Theo Cục Công nghiệp (Bộ Công Thương), công nghiệp hỗ trợ là nền tảng giúp ngành sản xuất Việt Nam phát triển bền vững, tham gia sâu hơn vào chuỗi giá trị toàn cầu. Ông Quân nhấn mạnh, doanh nghiệp chính là trung tâm của quá trình này, bởi không ai hiểu rõ năng lực, thị trường và nhu cầu sản xuất bằng chính họ.

Thực tế cho thấy, trong những năm gần đây, nhiều doanh nghiệp Việt Nam đã từng bước khẳng định năng lực trong các lĩnh vực linh kiện điện tử, cơ khí chính xác, dệt may, da giày... Một số doanh nghiệp nội địa đã trở thành nhà cung ứng cấp 1, cấp 2 cho các tập đoàn FDI (doanh nghiệp vốn đầu tư nước ngoài). Tuy vậy, tỷ lệ nội địa hóa trong nhiều ngành sản xuất vẫn còn khiêm tốn, quy mô doanh nghiệp nhỏ và vừa chiếm đa số, năng lực công nghệ và quản trị còn hạn chế.

Đưa ra quan điểm về vấn đề này, ông Vũ Đăng Khoa, Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Công nghiệp JK cho biết, cộng đồng doanh nghiệp đang chuyển mình mạnh mẽ, đặc biệt ở khâu kết nối với doanh nghiệp FDI và các tập đoàn đa quốc gia. “Điều quan trọng nhất hiện nay là xây dựng năng lực cốt lõi của doanh nghiệp nội, từ đó tạo uy tín để trở thành đối tác tin cậy trong chuỗi cung ứng toàn cầu. Nếu không chủ động nâng cao chất lượng, chúng ta sẽ mãi ở vị trí nhà cung cấp thấp”, ông Khoa nhận định.

Theo ông Khoa, bên cạnh năng lực kỹ thuật, doanh nghiệp cần chú trọng tới tiêu chuẩn quản

BỘ CÔNG THƯƠNG HOÀN THIỆN CHÍNH SÁCH CÔNG NGHIỆP HỖ TRỢ:

CHUYỂN MẠNH SANG HẬU KIỂM

■ DUY VIỆT

Bộ Công Thương rà soát, hoàn thiện chính sách phát triển công nghiệp hỗ trợ, chuyển mạnh từ tiền kiểm sang hậu kiểm, giảm thủ tục, tăng phân cấp cho địa phương.



Bộ Công Thương đang rà soát, hoàn thiện hệ thống cơ chế, chính sách nhằm tạo điều kiện thuận lợi nhất cho doanh nghiệp công nghiệp hỗ trợ

lý, khả năng đáp ứng các yêu cầu khắt khe về môi trường, lao động, truy xuất nguồn gốc. Đây là những yếu tố ngày càng được các tập đoàn FDI và các thị trường lớn như EU, Mỹ, Nhật Bản quan

tâm. Đại diện VASI cũng cho rằng, cần hình thành mạng lưới doanh nghiệp hỗ trợ liên kết theo cụm ngành, tạo sức mạnh cộng hưởng, tránh tình trạng “mạnh ai nấy làm”.

Từ thực tiễn sản xuất, bà Bùi

Thị Hồng Hạnh, Giám đốc Công ty TNHH Cơ khí chính xác Minh Tâm (Hà Nội), chia sẻ: “Để tham gia được vào chuỗi cung ứng, chúng tôi phải đầu tư lớn cho máy móc, công nghệ và đào tạo nhân lực. Tuy nhiên, chi phí đầu tư rất cao, trong khi khả năng tiếp cận vốn ưu đãi và hỗ trợ kỹ thuật vẫn còn hạn chế”.

Bà Hạnh kiến nghị Nhà nước cần có thêm chính sách tín dụng phù hợp, đồng thời hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa trong việc đạt chứng nhận tiêu chuẩn quốc tế, bởi chỉ khi đủ điều kiện kỹ thuật, doanh nghiệp mới có cơ hội đứng trong chuỗi cung ứng của các tập đoàn lớn.

Cần chính sách đồng bộ “trợ lực” cho công nghiệp hỗ trợ

Từ góc độ quản lý nhà nước, Bộ Công Thương đang rà soát, hoàn thiện hệ thống cơ chế, chính sách nhằm tạo điều kiện thuận lợi nhất cho doanh nghiệp công nghiệp hỗ trợ. Trọng tâm là chuyển từ tiền kiểm sang hậu kiểm, giảm tối đa thủ tục hành chính, tăng cường phân cấp cho địa phương. Bộ cũng đang đề xuất thành lập Quỹ hỗ trợ phát triển công nghiệp với quy mô tương đương 1% GDP để tập trung nguồn lực hỗ trợ doanh nghiệp.

Song song với đó, Bộ Công Thương cũng đang xây dựng dự thảo Luật Công nghiệp trọng điểm, trong đó công nghiệp hỗ trợ được xác định là một trong năm ngành công nghiệp chiến lược, cùng với vật liệu mới và hóa chất. Đây sẽ là bước đi quan trọng để công nghiệp hỗ trợ Việt Nam chuyển mình từ “phụ trợ” sang “nền tảng” của nền sản xuất quốc gia.



Tạo ra hệ sinh thái công nghiệp hỗ trợ đủ mạnh để Việt Nam vươn lên trong chuỗi giá trị toàn cầu

Dưới góc độ doanh nghiệp, ông Vũ Đăng Khoa bổ sung rằng, chính sách hỗ trợ cần đi kèm cơ chế giám sát và đánh giá hiệu quả. Ông cho rằng, các chương trình hỗ trợ kỹ thuật, xúc tiến thương mại, đào tạo nhân lực nên được triển khai linh hoạt hơn, gắn với nhu cầu thực tế của từng nhóm doanh nghiệp. “Chúng ta không thể hỗ trợ đồng loạt theo một khuôn mẫu, mà cần tập trung vào doanh nghiệp có tiềm năng phát triển chuỗi cung ứng thực sự”, ông Khoa nói.

Chính sách hỗ trợ doanh nghiệp đã có, tuy nhiên, không phải doanh nghiệp nào cũng có thể “chạm” và biết đến chính sách. Nêu quan điểm về vấn đề này, ở góc độ doanh nghiệp, bà Bùi Thị Hồng Hạnh cho rằng, điều quan trọng là làm sao để doanh nghiệp “thực sự được chạm vào chính sách”. “Nhiều chính sách

rất tốt nhưng doanh nghiệp nhỏ như chúng tôi chưa biết đến hoặc không đủ điều kiện tiếp cận. Nếu Nhà nước có kênh thông tin và tư vấn cụ thể hơn, chắc chắn hiệu quả sẽ cao hơn nhiều”, bà đề xuất.

Từ nhận định của các chuyên gia, doanh nghiệp, cũng như chính sách hỗ trợ của Nhà nước trong việc phát triển ngành công nghiệp hỗ trợ có thể thấy, muốn phát triển công nghiệp hỗ trợ bền vững, doanh nghiệp phải là trung tâm, Nhà nước là người kiến tạo, kết nối là cầu nối thiết yếu. Tuy nhiên, theo ý kiến của các chuyên gia, nếu doanh nghiệp không chủ động, chính sách dù tốt đến đâu cũng khó phát huy hiệu quả. Nhưng nếu có sự đồng hành từ Nhà nước, chúng ta hoàn toàn có thể tạo ra hệ sinh thái công nghiệp hỗ trợ đủ mạnh để Việt Nam vươn lên trong chuỗi giá trị toàn cầu. ■

FPT AKAMES: Nền tảng cho chuyển đổi số công nghiệp hỗ trợ

FPT akaMES là nền tảng Hệ thống điều hành sản xuất (Manufacturing Execution System - MES) do FPT phát triển, hướng tới số hóa toàn bộ quy trình vận hành trong nhà máy, đặc biệt trong lĩnh vực công nghiệp hỗ trợ.

Được thiết kế “Make in Vietnam”, akaMES giúp doanh nghiệp quản lý sản xuất theo thời gian thực, tích hợp dữ liệu từ máy móc, dây chuyền và con người lên một nền tảng duy nhất. Giải pháp này cho phép theo dõi tiến độ sản xuất, chất lượng, năng suất, tồn kho và bảo trì thiết bị ngay tức thì, giúp nhà quản trị ra quyết định nhanh và chính xác hơn.

Thực tế, akaMES đã được triển khai tại nhiều doanh nghiệp lớn, trong đó có VinFast, góp phần giúp giảm đáng kể chi phí vận hành, tối ưu hiệu suất dây chuyền và nâng cao năng lực cạnh tranh.

Sản phẩm này nằm trong hệ sinh thái chuyển đổi số toàn diện của FPT, cùng với akaERP, akaBot, akaChain tạo nên bộ não số hỗ trợ doanh nghiệp Việt tiến vào kỷ nguyên sản xuất thông minh, tự động hóa và kết nối. Đây là minh chứng rõ nét cho năng lực làm chủ công nghệ lõi và cam kết thúc đẩy công nghiệp hỗ trợ Việt Nam vươn tầm quốc tế.



STI VIETNAM tự động hóa nhà máy cơ khí Việt

STI Vietnam là doanh nghiệp tiên phong trong lĩnh vực tự động hóa và chuyển đổi số nhà máy, với danh mục sản phẩm bao gồm hệ thống MES, AGV, kho thông minh và các giải pháp tự động hóa công nghiệp toàn diện. Doanh nghiệp đã triển khai nhiều dự án ứng dụng công nghệ số tại các nhà máy cơ khí, trong đó nổi bật là dự án OEE - hệ thống đo lường và tối ưu hiệu suất thiết bị tổng thể.

Giải pháp OEE của STI Vietnam cho phép doanh nghiệp theo dõi hiệu suất máy móc, tỷ lệ lỗi, thời gian dừng máy và năng suất theo thời gian thực, từ đó xác định các điểm nghẽn trong sản xuất và đưa ra biện pháp cải thiện kịp thời. Khi kết hợp cùng MES và các thiết bị AGV, hệ thống giúp hình thành mạng lưới sản xuất tự động, tối ưu hóa luồng vận chuyển, giảm tổn thất vận hành và nâng cao chất lượng sản phẩm.

Không chỉ cung cấp công nghệ, STI Vietnam còn hỗ trợ tư vấn và triển khai toàn trình cho doanh nghiệp công nghiệp hỗ trợ, giúp xây dựng mô hình “nhà máy thông minh - Smart Factory” theo tiêu chuẩn quốc tế.



Số hóa chuỗi cung ứng với nền tảng ATALINK

Trong thời đại sản xuất dựa trên dữ liệu và kết nối, ATALINK nổi lên như một nền tảng quản trị chuỗi cung ứng hợp nhất do doanh nghiệp Việt phát triển. Điểm đặc biệt của ATALINK là khả năng kết nối toàn bộ hệ sinh thái sản xuất từ doanh nghiệp, nhà cung cấp, khách hàng đến chuyên gia trên cùng một nền tảng số duy nhất.

Thay vì phải mất hàng tháng để tìm kiếm, đánh giá năng lực hay đàm phán với nhà cung cấp, doanh nghiệp chỉ cần vài thao tác để tiếp cận hàng nghìn đối tác tiềm năng, xem năng lực, sản phẩm, chứng nhận và phản hồi thực tế. Cơ chế dữ liệu minh bạch, đánh giá công khai giúp giảm rủi ro và nâng cao hiệu quả lựa chọn trong lĩnh vực công nghiệp hỗ trợ.

Không dừng lại ở đó, ATALINK còn cung cấp các công cụ quản lý tồn kho, đơn hàng, kế hoạch sản xuất và phân tích dữ liệu theo thời gian thực, giúp doanh nghiệp vận hành tinh gọn, tiết kiệm và chủ động hơn. Với triết lý "Make in Vietnam", nền tảng này đang góp phần hình thành mạng lưới cung ứng số nội địa, đây là bước đi cần thiết để công nghiệp hỗ trợ Việt Nam tiến tới chuỗi giá trị toàn cầu.



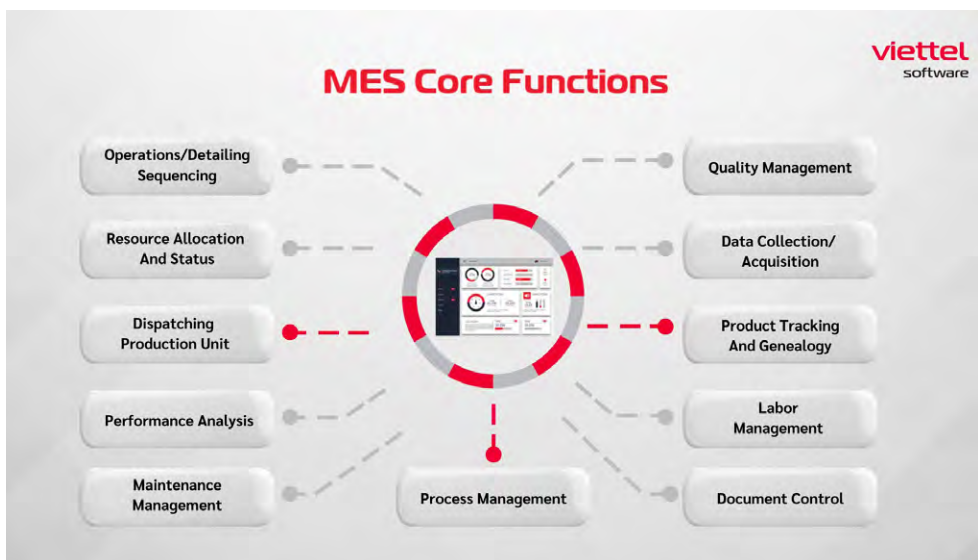
VIETTEL SOFTWARE MES: Giải pháp số hóa vận hành nhà máy

Viettel Software MES là nền tảng quản trị và điều hành sản xuất thông minh do Viettel phát triển, hướng tới mục tiêu tối ưu hóa năng suất và chất lượng trong các nhà máy công nghiệp hỗ trợ. Hệ thống này cho phép tự động thu thập dữ liệu trực tiếp từ thiết bị, dây chuyền và cảm biến, thay thế hoàn toàn việc nhập liệu thủ công, giúp giảm sai sót và tiết kiệm thời gian đáng kể cho doanh nghiệp.

MES của Viettel cung cấp khả năng giám sát thời gian thực toàn bộ quy trình sản xuất từ nguyên vật liệu, tiến độ, năng suất đến chất lượng đầu ra, đồng thời tích hợp linh hoạt với hệ thống ERP, SCADA và các phần mềm quản trị khác. Nhờ đó, nhà quản lý có thể kiểm soát hiệu quả mọi biến động trong nhà máy, ra quyết định nhanh và chính xác hơn.

Thực tế triển khai tại nhiều doanh nghiệp cơ khí, linh kiện điện tử và nhựa kỹ thuật cho

thấy Viettel Software MES giúp tăng năng suất lao động, giảm chi phí vận hành và nâng cao mức độ tự động hóa. Đây là một trong những giải pháp tiêu biểu trong hệ sinh thái chuyển đổi số công nghiệp của Viettel, góp phần thúc đẩy công nghiệp hỗ trợ Việt Nam.



VNA Tech đưa nhà máy cơ khí bước vào kỷ nguyên số

VNA Tech phát triển giải pháp tích hợp giữa hệ thống điều hành sản xuất MES và nền tảng Internet vạn vật (IoT), hướng tới xây dựng mô hình nhà máy cơ khí thông minh "Make in Vietnam". Giải pháp này cho phép đồng bộ dữ liệu sản xuất theo thời gian thực, kết nối trực tiếp giữa máy móc, cảm biến và hệ thống quản lý trung tâm, giúp doanh nghiệp kiểm soát toàn bộ quy trình sản xuất trên một nền tảng duy nhất.

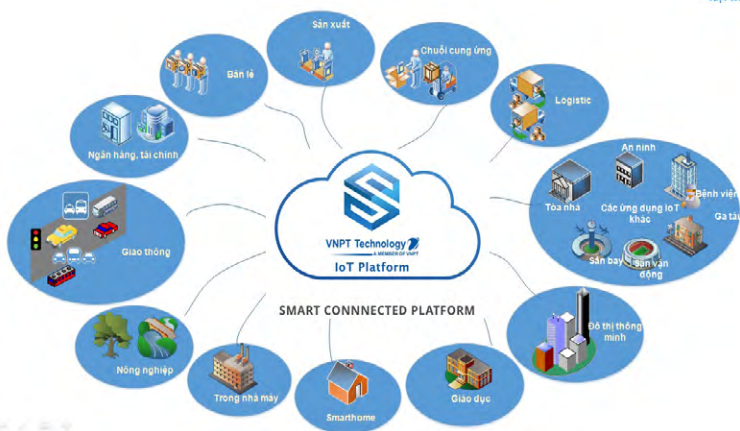
Nhờ tích hợp MES với IoT, các dữ liệu về năng suất, tiêu hao năng lượng, chất lượng sản phẩm hay tình trạng thiết bị đều được thu thập và phân tích tự động. Điều đó giúp doanh nghiệp cơ khí tối ưu vận hành, giảm thiểu sai sót trong sản xuất và đưa ra quyết định

dựa trên dữ liệu. Thực tế ứng dụng tại một số nhà máy cho thấy giải pháp của VNA Tech giúp rút ngắn thời gian nhập liệu, giảm chi phí vận hành và nâng cao năng suất lao động.

Sản phẩm này là minh chứng rõ nét cho năng lực sáng tạo công nghệ của doanh nghiệp Việt, đồng thời khẳng định vai trò của chuyển đổi số trong việc đưa ngành công nghiệp hỗ trợ tiến gần hơn tới tiêu chuẩn sản xuất thông minh toàn cầu.



VNPT IOT PLATFORM: Hỗ trợ chuyển đổi số cho doanh nghiệp



VNPT IoT Platform là nền tảng Internet vạn vật (IoT) do Tập đoàn VNPT phát triển, được thiết kế phục vụ các doanh nghiệp trong hành trình chuyển đổi số, đặc biệt trong lĩnh vực công nghiệp hỗ trợ. Nền tảng cho phép kết nối, thu thập, lưu trữ và điều khiển hàng triệu

thiết bị, cảm biến trong cùng một hệ sinh thái, giúp doanh nghiệp giám sát và quản lý toàn bộ quy trình sản xuất theo thời gian thực.

IoT Platform được xây dựng trên kiến trúc mở, dễ dàng tích hợp với các hệ thống quản trị như MES, ERP hay SCADA, giúp số hóa toàn diện nhà máy và tối ưu vận hành. Với khả năng phân tích dữ liệu lớn và trí tuệ nhân tạo, nền tảng này không chỉ cung cấp thông tin tức thì mà còn hỗ trợ dự báo tình trạng máy móc, giảm thời gian dừng máy và chi phí bảo trì.

Đáng chú ý, VNPT IoT Platform đã được đăng ký quyền tác giả và đang được định hướng ứng dụng quy mô lớn trong nhiều ngành như điện tử, cơ khí, logistics, năng lượng. Đây là minh chứng cho năng lực làm chủ công nghệ lõi của doanh nghiệp Việt, góp phần tạo nền tảng hạ tầng số vững chắc thúc đẩy công nghiệp hỗ trợ chuyển mình trong kỷ nguyên sản xuất thông minh.

Giải pháp **VIETBAY** giúp doanh nghiệp rút ngắn hành trình số hóa

Là đối tác chính thức của Siemens tại Việt Nam, Vietbay hiện cung cấp các giải pháp phần mềm thiết kế và quản lý vòng đời sản phẩm (PLM) hàng đầu thế giới như Teamcenter, Teamcenter X, NX và EDA - những công cụ cốt lõi giúp doanh nghiệp công nghiệp hỗ trợ trong lĩnh vực cơ khí, điện tử, linh kiện tăng tốc quá trình chuyển đổi số.

Các giải pháp của Siemens do Vietbay triển khai cho phép doanh nghiệp thiết kế, mô phỏng, quản lý dữ liệu và quy trình sản xuất trên một nền tảng thống nhất. Teamcenter và Teamcenter X hỗ trợ quản trị toàn bộ vòng đời sản phẩm, từ ý tưởng - thiết kế - chế tạo đến bảo trì, giúp rút ngắn thời gian đưa sản phẩm ra thị trường và giảm chi phí vận hành. Trong khi đó, NX và EDA là công cụ mạnh mẽ cho thiết kế cơ khí và mạch điện tử, nâng cao độ chính xác và tính linh hoạt trong sản xuất.

Bên cạnh triển khai phần mềm, Vietbay còn tổ chức các webinar chuyên đề công nghiệp phụ trợ

nhằm chia sẻ kinh nghiệm ứng dụng PLM, CAD/CAM/CAE và IoT trong sản xuất. Sự đồng hành giữa Vietbay và Siemens đang góp phần tạo bước chuyển mạnh mẽ trong năng lực thiết kế - chế tạo - quản lý của doanh nghiệp công nghiệp hỗ trợ.



Số hóa sản xuất cơ khí chính xác với giải pháp **3D SMART Solutions**

Giữa làn sóng chuyển đổi số mạnh mẽ trong ngành công nghiệp hỗ trợ, 3D Smart Solutions (3DS) đang khẳng định vai trò tiên phong với các giải pháp số hóa toàn diện như quét 3D, in 3D, phần mềm Mastercam

CAD/CAM và dịch vụ kỹ thuật chuyên sâu. Mục tiêu của 3DS là giúp doanh nghiệp Việt rút ngắn chu kỳ thiết kế chế tạo, nâng cao độ chính xác và giảm chi phí sản xuất.

Điểm nổi bật của 3DS là công nghệ quét 3D kết hợp “nghịch đảo mẫu”, cho phép tái tạo hoàn chỉnh mô hình số từ vật thể thật. Dữ liệu quét được chuyển trực tiếp sang phần mềm Mastercam để lập trình gia công CNC, giúp đồng bộ quy trình thiết kế - chế tạo - kiểm tra trên nền tảng số duy nhất. Song song đó, công nghệ in 3D giúp doanh nghiệp thử nghiệm nhanh mẫu vật, tiết kiệm thời gian và tối ưu sản phẩm.

Với xưởng 3D quy mô lớn tại TP. Hồ Chí Minh, 3DS không chỉ phục vụ các doanh nghiệp cơ khí chính xác, điện tử, khuôn mẫu mà còn góp phần lan tỏa xu hướng sản xuất dựa trên dữ liệu số, đây là nền tảng cốt lõi của nhà máy thông minh trong kỷ nguyên công nghiệp 4.0.



CÔNG NGHIỆP HỖ TRỢ ĐIỆN TỬ ĐẦU TƯ VÀO CHUYỂN ĐỔI SỐ

■ NGUYỄN HÒA

Cơ chế Điều chỉnh biên giới carbon và cam kết Net Zero của các tập đoàn toàn cầu đang tạo áp lực lớn cho các doanh nghiệp công nghiệp hỗ trợ ngành điện tử Việt Nam. Theo đó, chuyển đổi số sẽ là “chìa khóa” để doanh nghiệp giải quyết bài toán trên.



Doanh nghiệp công nghiệp hỗ trợ chịu áp lực của chuỗi cung ứng xanh

Áp lực chuyển đổi số từ chiến lược của các “ông lớn”

Chia sẻ tại Toạ đàm “Điện tử chuyển mình dưới áp lực địa chính trị: Phát triển chuỗi cung ứng xanh

và bền vững”, được tổ chức trong khuôn khổ Triển lãm Thiết bị điện tử thông minh IEAE 2025 vừa diễn ra tại Hà Nội từ ngày 30/10-1/11, bà Đỗ Thị Thuý Hương - Phó Chủ tịch Hiệp hội Công nghiệp hỗ trợ Việt Nam (VASI),

kiêm Ủy viên Ban Chấp hành Hiệp hội Doanh nghiệp Điện tử Việt Nam (VEIA) cho rằng: Các yêu cầu từ thị trường xuất khẩu lớn như Liên minh châu Âu (EU), Mỹ và Nhật Bản ngày càng khắt khe về tiêu chuẩn xanh.

Cụ thể, từ Cơ chế Điều chỉnh biên giới carbon (CBAM) của EU đến các cam kết Net Zero của các tập đoàn lớn như Apple, Samsung hay Intel... đang đòi hỏi doanh nghiệp nói chung và doanh nghiệp ngành điện tử nói riêng phải thích ứng.

Cũng liên quan đến vấn đề này, bà Nguyễn Thị Giang - Chủ tịch HĐQT, Tổng giám đốc GREEN IN cho rằng: Các tập đoàn Apple, LG, Samsung, Panasonic đều cam kết mục tiêu khí hậu, trung hoà carbon và Net Zero trong những năm tới.

Đặc biệt, theo bà Nguyễn Thị Giang, theo quy định về thiết kế sinh thái cho sản phẩm bền vững của EU (ESPR), quy định Hộ chiếu sản phẩm kỹ thuật số (DPP) sẽ bắt buộc với nhiều sản phẩm được mua hoặc bán tại EU.

Theo đó, DPP sẽ được đính kèm vào từng sản phẩm dưới dạng chip NFC, mã QR và được liên kết với hộ chiếu lưu trữ trên đám mây, tuân thủ ISO, IEC (tiêu chuẩn quốc tế trong lĩnh vực điện tử) để có thể truy xuất nguồn gốc toàn cầu. Trong đó, ngành điện tử là một trong số các lĩnh vực triển khai đầu tiên. Các yêu cầu của DPP đối với các sản phẩm điện tử sẽ được thực hiện thông qua một đạo luật được uỷ quyền theo ESPR (Quy định về thiết kế sinh thái cho sản phẩm bền vững) trong giai đoạn 2026-2030.

Theo bà Đỗ Thị Thuý Hương, những áp lực từ thị trường thế giới và cam kết của các tập đoàn toàn cầu khiến cho chuyển đổi kép (bao gồm chuyển đổi số, chuyển đổi xanh) không chỉ là thách thức mà còn là yêu cầu bắt buộc với doanh nghiệp Việt Nam, trong đó có doanh nghiệp điện tử.

Hỗ trợ doanh nghiệp đầu tư vào chuyển đổi số

Trước những áp lực từ thị trường và yêu cầu của các tập



Nhu cầu chuyển đổi số của doanh nghiệp công nghiệp hỗ trợ đang gia tăng

đoàn toàn cầu, bà Đỗ Thị Thuý Hương cho rằng, để không bị loại khỏi chuỗi cung ứng toàn cầu, đây là thời điểm doanh nghiệp công nghiệp hỗ trợ ngành điện tử phải hành động ngay để chuyển đổi mô hình sản xuất, từ việc áp dụng công nghệ tiết kiệm năng lượng đến xây dựng hệ thống quản lý ESG (Môi trường - Xã hội - Quản trị) minh bạch, nhằm đảm bảo tính cạnh tranh và bền vững lâu dài.

Thừa nhận chuyển đổi số là hướng đi tất yếu để doanh nghiệp công nghiệp hỗ trợ tham gia vào chuỗi cung ứng toàn cầu, tuy nhiên, TS. Bùi Thanh Minh - Phó Giám đốc Văn phòng Ban Nghiên cứu phát triển kinh tế tư nhân (Ban IV) cho rằng, thách thức đối với doanh nghiệp trong chuyển đổi số hiện nay vẫn là nguồn vốn. Thực tế cũng chứng minh, nhiều doanh nghiệp có nhu cầu chuyển đổi số để nâng cao hiệu quả sản xuất và tăng khả năng đáp ứng yêu cầu thị trường, tuy nhiên, thiếu vốn để đầu tư công nghệ vẫn khiến doanh nghiệp chưa dám mạnh dạn.

Để khuyến khích doanh nghiệp chuyển đổi xanh, chuyển đổi số, Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia đã mở đường cho doanh nghiệp đầu tư mạnh vào nghiên cứu và phát triển, nhằm xây dựng nền tảng

cho chuyển đổi xanh. Cùng với đó, Nghị quyết số 59-NQ/TW của Bộ Chính trị về hội nhập quốc tế trong tình hình mới cũng xác định chuyển đổi xanh là “luật chơi mới”, doanh nghiệp Việt cần thích ứng trong thương mại toàn cầu và Nghị quyết 68-NQ/TW về phát triển kinh tế tư nhân của Bộ Chính trị cũng yêu cầu, phát triển kinh tế phải gắn chặt với chiến lược phát triển xanh, kinh tế tuần hoàn, tiết kiệm tài nguyên và giảm phát thải, bảo vệ môi trường.

Nhằm hỗ trợ doanh nghiệp công nghiệp hỗ trợ thực hiện chuyển đổi số, Nghị định số 205/2025/NĐ-CP của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 111/2015/NĐ-CP ngày 3/11/2015 về phát triển công nghiệp hỗ trợ cũng nêu rõ, hỗ trợ doanh nghiệp công nghiệp hỗ trợ áp dụng hệ thống quản lý, công cụ cải tiến năng suất chất lượng, đáp ứng yêu cầu của các chuỗi sản xuất toàn cầu trong quản trị doanh nghiệp, quản trị sản xuất. Cùng với đó, hỗ trợ nghiên cứu phát triển, sản xuất thử nghiệm, ứng dụng, chuyển giao và đổi mới công nghệ trong sản xuất các sản phẩm công nghiệp hỗ trợ, công nghiệp vật liệu. Hỗ trợ thử nghiệm, kiểm định, đo lường chất lượng, giám định và chứng nhận chất lượng sản phẩm công nghiệp hỗ trợ...■

LIÊN KẾT DOANH NGHIỆP FDI "CHÌA KHÓA" PHÁT TRIỂN CÔNG NGHIỆP HỖ TRỢ VIỆT NAM

■ BẢO THOA

Liên kết doanh nghiệp FDI và doanh nghiệp nội địa sẽ là "chìa khóa" để ngành công nghiệp hỗ trợ Việt Nam phát triển, tham gia sâu vào chuỗi cung ứng toàn cầu.

Thu hút đầu tư, gắn kết chuỗi cung ứng

TP. Hải Phòng là một trong những "thủ phủ" công nghiệp của miền Bắc, nơi quy tụ hàng loạt dự án FDI quy mô lớn trong các lĩnh vực điện tử, cơ khí, logistics, công nghiệp phụ trợ. Tính đến tháng 10/2025, các khu công nghiệp và khu kinh tế trên địa bàn thành phố đã thu hút 1.011 dự án với tổng vốn đầu tư nước ngoài đạt khoảng 42,7 tỷ USD. Cùng với đó, hơn 1.700 doanh nghiệp FDI và hơn 45.000 doanh nghiệp tư nhân đang hoạt động, tạo nên bức tranh sản xuất năng động, đóng góp quan trọng

cho ngân sách và việc làm của địa phương.

Nguồn vốn FDI tại Hải Phòng đang có xu hướng chuyển từ "chiều rộng sang chiều sâu". Các tập đoàn lớn như LG, Bridgestone, Regina Miracle, Pegatron... không chỉ đầu tư vốn mà còn mang theo công nghệ cao, quy trình quản trị hiện đại, góp phần hình thành những ngành công nghiệp mũi nhọn và thúc đẩy công nghiệp hỗ trợ phát triển. Tuy nhiên, theo đánh giá của Ban Quản lý Khu kinh tế Hải Phòng, mối liên kết giữa doanh nghiệp FDI và doanh nghiệp phụ trợ nội địa vẫn chưa thực sự phát triển tương xứng với tiềm năng.

Để khắc phục điểm yếu này, mới đây thành phố đã tổ chức Hội nghị kết nối doanh nghiệp FDI với doanh nghiệp phụ trợ trong nước năm 2025, nhằm tạo cầu nối giúp doanh nghiệp Việt có cơ hội trở thành nhà cung ứng trong chuỗi giá trị toàn cầu. Đây được xem là bước đi quan trọng để các doanh nghiệp nội tiến sâu hơn vào hệ sinh thái sản xuất của các tập đoàn lớn, giảm phụ thuộc vào nhập khẩu và nâng cao năng lực cạnh tranh.

Ông Trần Văn Thắng – Chủ tịch Hiệp hội Doanh nghiệp TP. Hải Phòng, đồng thời là Chủ tịch HĐQT Tập đoàn Sao Đỏ nhận định, công

ngành hỗ trợ chính là mất xích quyết định mức độ nội địa hóa, tốc độ cung ứng hàng hóa và khả năng phục hồi của chuỗi cung ứng. Nếu không phát triển được công nghiệp hỗ trợ, nền sản xuất Việt Nam sẽ mãi đứng ngoài cuộc chơi lớn. Vì thế, thành phố cần sớm xây dựng “chợ kết nối cung – cầu” giữa doanh nghiệp FDI và doanh nghiệp trong nước, ứng dụng nền tảng số để giới thiệu thông tin, nhu cầu linh kiện, dịch vụ, giúp hai bên dễ dàng tìm kiếm và hợp tác.

Ở góc độ nhà đầu tư nước ngoài, ông Lee Byong Il – Giám đốc Công nghệ sản xuất LG Display Việt Nam cho biết, tập đoàn đang tích cực tìm kiếm các doanh nghiệp Việt có năng lực kỹ thuật, quy trình sản xuất tốt để hợp tác trong thời gian tới. Sự kết nối chặt chẽ giữa FDI và doanh nghiệp nội địa không chỉ giúp FDI mở rộng nguồn cung ứng tại chỗ, giảm chi phí và rút ngắn thời gian sản xuất, mà còn giúp doanh nghiệp Việt nâng cấp công nghệ, đạt chuẩn quốc tế, con đường ngắn nhất để vươn tầm ra thị trường toàn cầu.

Tuy nhiên, doanh nghiệp đề nghị TP. Hải Phòng xây dựng cơ sở dữ liệu số về doanh nghiệp công nghiệp hỗ trợ, bao gồm năng lực sản xuất, tiêu chuẩn chất lượng, ngành nghề, nhằm giúp các doanh nghiệp FDI thuận tiện trong việc lựa chọn đối tác. Đồng thời, thành phố cần hỗ trợ doanh nghiệp nội địa tiếp cận các tiêu chuẩn quốc tế như ISO, IATF, HACCP thông qua đào tạo, tư vấn, cấp chứng chỉ; có thêm chính sách ưu đãi về tín dụng, thuế và mặt bằng sản xuất cho doanh nghiệp có tiềm năng tham gia chuỗi cung ứng FDI, đặc biệt trong lĩnh vực công nghiệp hỗ trợ.

Nâng cao năng lực cho doanh nghiệp

Một điểm mới đáng chú ý là doanh nghiệp FDI muốn hưởng ưu



đãi phải liên kết với doanh nghiệp nhỏ và vừa trong nước, hình thành chuỗi cung ứng chung. Đây được xem là bước chuyển chính sách quan trọng, khuyến khích hợp tác hai chiều và tạo động lực để doanh nghiệp Việt nâng cấp công nghệ, cải thiện quản trị, đạt chuẩn sản xuất xanh theo yêu cầu của các thị trường như EU, Nhật Bản hay Hàn Quốc.

Tuy nhiên, nền tảng bền vững vẫn nằm ở năng lực nội tại của doanh nghiệp trong nước. Đa số doanh nghiệp công nghiệp hỗ trợ Việt Nam hiện có quy mô nhỏ, nguồn vốn hạn chế, công nghệ còn lạc hậu, trong khi yêu cầu về năng suất, an toàn môi trường, tiết kiệm năng lượng ngày càng cao.

Từ thực tế tại Hải Phòng, các doanh nghiệp công nghiệp phụ trợ đề xuất cần có thêm các diễn đàn kết nối chuyên sâu theo từng lĩnh vực như nhựa, cơ khí, điện tử... để doanh nghiệp Việt chủ động tìm hiểu nhu cầu cụ thể, từ đó có kế hoạch đầu tư và nâng cao năng lực đáp ứng. Song song, các cơ quan chức năng cần hỗ trợ doanh nghiệp trong chuyển giao công nghệ, đào tạo kỹ thuật và tiêu chuẩn hóa quy trình những yếu tố cốt lõi giúp sản phẩm “make in Vietnam” đủ sức bước vào chuỗi cung ứng toàn cầu.

Vai trò của công nghiệp hỗ trợ đã được Chính phủ xác định từ sớm, trong đó, tại Nghị định 111/2015/NĐ-CP, công nghiệp hỗ trợ được coi là “xương sống” của sản xuất quốc gia, đặt nền tảng để doanh nghiệp Việt tham gia sâu hơn vào chuỗi giá trị toàn cầu. Đến tháng 7/2025, Nghị định 205/NĐ-CP ra đời với nhiều đổi mới mang tính đột phá, tập trung vào sản phẩm có giá trị gia tăng cao, hàm lượng công nghệ lớn và thân thiện với môi trường hướng tới phát triển bền vững, chuyển đổi xanh, kinh tế tuần hoàn.

Bộ Công Thương cũng xác định công nghiệp hỗ trợ không chỉ là một “mắt xích” của tăng trưởng, mà còn là động lực cho chuyển đổi xanh quốc gia. Nhiều chương trình xúc tiến đầu tư, hội thảo kết nối doanh nghiệp FDI – doanh nghiệp nội địa, cũng như các dự án hợp tác quốc tế đang được triển khai đồng bộ, giúp doanh nghiệp Việt Nam tiếp cận công nghệ mới, chuẩn hóa quy trình sản xuất, nâng cao năng lực cạnh tranh. ■

LIÊN KẾT VỚI DOANH NGHIỆP FDI SẼ GIÚP DOANH NGHIỆP VIỆT NÂNG CẤP CÔNG NGHỆ, ĐẠT CHUẨN QUỐC TẾ, TỪNG BƯỚC ĐỂ VƯƠN TẦM RA THỊ TRƯỜNG TOÀN CẦU.

CHUYỂN ĐỔI SỐ TẠO ĐÀ ĐỂ DOANH NGHIỆP CÔNG NGHIỆP HỖ TRỢ THỬ SỨC Ở LĨNH VỰC MỚI

■ DUY ANH

Chú trọng đầu tư phát triển, nâng cao năng lực sản xuất, ngành cơ khí trong nước đã từng bước làm chủ và nâng cao tỷ lệ nội địa hóa; tạo động lực thúc đẩy các ngành công nghiệp và kinh tế khác phát triển.



Công nghiệp hỗ trợ Việt Nam chuyển mình từ “phụ trợ” sang “nền tảng” của nền sản xuất quốc gia.

Đổi hướng đầu tư, chinh phục thị trường mới

Theo Bộ Công Thương, chương trình phát triển công nghiệp hỗ trợ sau hơn 8 năm triển khai các doanh nghiệp đã phát triển cả về số lượng và chất lượng, đủ năng lực cung ứng trực tiếp cho các tập đoàn đa quốc gia, từng bước tham gia sâu vào

chuỗi cung ứng toàn cầu. Dù vậy, bối cảnh mới đặt ra những đòi hỏi, yêu cầu mới cho ngành công nghiệp hỗ trợ sẽ cần có những định hướng, giải pháp phù hợp hơn trong giai đoạn tới.

Khảo sát trong Sách trắng của JETRO cho thấy, hiện Việt Nam có hơn 300 doanh nghiệp công nghiệp hỗ trợ và hầu như đều là

những doanh nghiệp hoạt động tốt, có những đơn hàng xuất cho doanh nghiệp FDI hoặc cho chuỗi cung ứng nước ngoài.

Bà Bùi Thị Hồng Hạnh, Phó Chủ tịch Hiệp hội doanh nghiệp công nghiệp hỗ trợ Việt Nam (VASI) nêu cụ thể, một số doanh nghiệp trong nước đã sản xuất được các linh kiện nhỏ, tinh xảo, đạt giá trị gia tăng cao, cho thấy năng lực công nghệ đang từng bước được củng cố. VASI hiện có gần 400 hội viên chính thức, cùng hơn 700 doanh nghiệp quy mô nhỏ đang được khuyến khích tham gia. Phó Chủ tịch VASI khẳng định, sự lan tỏa về tư duy đổi mới, chủ động kết nối và nâng cao tiêu chuẩn chất lượng là tín hiệu tích cực của ngành trong giai đoạn mới.

Tuy nhiên, bà Hạnh cũng chỉ ra một số hạn chế cố hữu như năng lực R&D (nghiên cứu và phát triển) còn yếu, thiếu nhân lực kỹ thuật chất lượng cao và



khó tiếp cận đất công nghiệp, vốn đầu tư máy móc. Để khắc phục, VASI đang triển khai nhiều hoạt động hỗ trợ doanh nghiệp, cụ thể như kết nối online - offline, tổ chức triển lãm cung cầu, hội thi tay nghề, mở chi nhánh ở Nhật Bản để xúc tiến thương mại và hỗ trợ xuất khẩu linh kiện, cụm chi tiết sang thị trường quốc tế.

Đại diện khối doanh nghiệp sản xuất, đại diện lãnh đạo Công ty Cổ phần Công nghiệp JK chia sẻ kinh nghiệm gần 20 năm tham gia chuỗi cung ứng toàn cầu trong lĩnh vực phụ tùng xe máy và ô tô. Điều quan trọng với doanh nghiệp là xác định rõ “đích đến” trong chuỗi cung ứng, từ đó đầu tư công nghệ và tiêu chuẩn phù hợp.

Để tận dụng cơ hội mở rộng thị trường, doanh nghiệp Việt không chỉ nên sản xuất từng linh kiện riêng lẻ mà cần hướng đến sản xuất cụm linh kiện để tăng giá trị sản phẩm.

Tăng nội lực mở rộng kết nối

Là địa phương tích cực thu hút đầu tư vào lĩnh vực phát triển công nghiệp hỗ trợ, bà Đỗ Việt Hồng - Trưởng phòng Quản lý công nghiệp, Sở Công Thương TP. Đà Nẵng cho biết, thành phố đang tập trung vào một số lĩnh vực thế mạnh và chủ yếu như sản xuất cơ khí, chế tạo, gia công linh kiện, kim loại và phụ tùng ô tô, xe máy, phụ tùng ô tô, thiết bị nhỏ, công nghiệp nhỏ cũng như gia công các vi mạch, linh kiện kỹ thuật, sản phẩm phụ trợ lắp ráp thiết bị điện tử và một số lĩnh vực về sản xuất nguyên phụ liệu phục vụ cho ngành công nghiệp dệt may và da giày.

Trước thực trạng và lợi thế, đối với quan điểm phát triển về công nghiệp hỗ trợ của Sở Công Thương TP. Đà Nẵng sẽ tập trung vào mũi nhọn hiện là thế mạnh của công nghiệp hỗ trợ thành phố, đó là công nghiệp hỗ trợ cho công nghiệp chế tạo. Việc gia tăng liên kết, cũng như ưu tiên thu hút sản

xuất các lĩnh vực như gia công các linh kiện công nghệ cho các ngành công nghệ động cơ tự động, cũng như tự động hóa.

Theo Cục Công nghiệp, Bộ Công Thương đang rà soát, hoàn thiện hệ thống cơ chế, chính sách nhằm tạo điều kiện thuận lợi nhất cho doanh nghiệp công nghiệp hỗ trợ. Trọng tâm là chuyển từ tiền kiểm sang hậu kiểm, giảm tối đa thủ tục hành chính, tăng cường phân cấp cho địa phương. Bộ cũng đang đề xuất thành lập Quỹ hỗ trợ phát triển công nghiệp với quy mô tương đương 1% GDP để tập trung nguồn lực hỗ trợ doanh nghiệp.

Mặt khác, Bộ Công Thương cũng đang xây dựng dự thảo Luật Công nghiệp trọng điểm, trong đó công nghiệp hỗ trợ được xác định là một trong 5 ngành công nghiệp chiến lược quan trọng. Đây sẽ là bước đi quan trọng để công nghiệp hỗ trợ Việt Nam chuyển mình từ “phụ trợ” sang “nền tảng” của nền sản xuất quốc gia. ■

Công nghiệp hỗ trợ không chỉ là mắt xích của tăng trưởng, mà còn là lực đẩy cho quá trình chuyển đổi xanh quốc gia.

Theo định hướng của Bộ Công Thương, công nghiệp hỗ trợ không chỉ là mắt xích của tăng trưởng, mà còn là lực đẩy cho quá trình chuyển đổi xanh quốc gia.

■ VIỆT DUY

CÔNG NGHIỆP HỖ TRỢ VIỆT NAM CHUYỂN MÌNH THEO CHUẨN XANH QUỐC TẾ

Công nghiệp hỗ trợ đón cơ hội mới

Việt Nam đang ở giai đoạn tăng tốc công nghiệp hóa với kim ngạch xuất nhập khẩu đạt 681 tỷ USD trong 9 tháng năm, xuất siêu 17 tỷ USD. Ấn sau con số kỷ lục ấy là thực tế 94% giá trị nhập khẩu vẫn dành cho nguyên liệu, linh kiện và phụ tùng – những lĩnh vực mà công nghiệp hỗ trợ trong nước hoàn toàn có thể đảm nhận nếu đủ năng lực và công nghệ.

Theo Cục Công nghiệp (Bộ Công Thương), đây vừa là thách thức, vừa là cơ hội để Việt Nam chủ động hơn trong sản xuất, tiến tới một nền công nghiệp xanh, tự cường và phát thải thấp - hướng đi tất yếu trong bối

cảnh kinh tế thế giới đang chuyển sang mô hình tăng trưởng bền vững.

Từ 2015, Chính phủ đã ban hành Nghị định 111/2015/NĐ-CP, xác định công nghiệp hỗ trợ là nền tảng xương sống của sản xuất quốc gia, đồng thời tạo cơ chế ưu đãi cho doanh nghiệp đầu tư. Đến tháng 7/2025, Nghị định 205/NĐ-CP ra đời với nhiều đổi mới mang tính đột phá, tập trung vào các sản phẩm có giá trị gia tăng cao, hàm lượng công nghệ lớn và thân thiện với môi trường. Đây được xem là một bước chuyển từ phát triển “theo chiều rộng” sang phát triển “theo chiều sâu và xanh”.

Một điểm mới quan trọng là các doanh nghiệp FDI khi muốn hưởng

ưu đãi phải liên kết với doanh nghiệp nhỏ và vừa trong nước, hình thành chuỗi cung ứng chung. Cách tiếp cận này không chỉ khuyến khích hợp tác mà còn tạo động lực để doanh nghiệp Việt nâng cấp công nghệ, đạt chuẩn sản xuất toàn cầu và giảm dấu chân carbon, những điều kiện để tham gia vào chuỗi giá trị xanh đang hình thành mạnh mẽ ở châu Âu và Đông Á.

Liên kết là điều kiện tiên quyết, nhưng nền tảng bền vững vẫn nằm ở năng lực nội tại của doanh nghiệp trong nước. Phần lớn doanh nghiệp Việt hiện có quy mô nhỏ, thiếu vốn và công nghệ để đầu tư chiều sâu, trong khi yêu cầu về năng suất, an toàn môi

trường và tiết kiệm năng lượng ngày càng khắt khe.

Tập trung vào các giải pháp cụ thể

Để tháo gỡ, Bộ Công Thương đã xây dựng mạng lưới trung tâm hỗ trợ phát triển công nghiệp, nơi doanh nghiệp được tư vấn, thử nghiệm sản phẩm và tiếp cận công nghệ mới trước khi thương mại hóa. Cùng với đó là các chương trình đào tạo kỹ sư, chuyển giao công nghệ xanh, kết nối thị trường quốc tế và ưu đãi thuế cho doanh nghiệp đầu tư vào sản xuất sạch. Các trung tâm này được xem như “vườn ươm xanh”, nơi công nghệ, ý tưởng và tiêu chuẩn môi trường được kết nối với nhu cầu của doanh nghiệp thực tế.

Theo Nghị định 205, doanh nghiệp tham gia vào hệ thống trung tâm được hỗ trợ một phần hoặc toàn bộ chi phí nghiên cứu, thiết kế, thử nghiệm, giúp giảm đáng kể gánh nặng đầu tư ban đầu. Đây là tiền đề để doanh nghiệp Việt mạnh dạn đổi mới công nghệ, phát triển vật liệu mới, sản phẩm tiết kiệm năng lượng và thân thiện môi trường.

Về tín dụng, Bộ Công Thương đang phối hợp với các ngân hàng chính sách để giảm lãi suất cho vay đối với doanh nghiệp công nghiệp hỗ trợ, đồng thời chuẩn bị thành lập Quỹ phát triển công nghiệp chiến lược và Quỹ công nghiệp nền tảng, tạo nguồn vốn dài hạn cho các dự án công nghệ cao và dự án xanh. Hai quỹ này sẽ ưu tiên cho doanh nghiệp đầu tư dây chuyền sản xuất tiết kiệm năng lượng, xử lý khí thải và tái chế chất thải công nghiệp, phù hợp với cam kết của Việt Nam về phát thải ròng bằng 0 vào 2050.

Yêu cầu về môi trường cũng từng bước được đặt ra như một tiêu chuẩn bắt buộc. Doanh nghiệp muốn nhận hỗ trợ phải tuân thủ đầy đủ quy định

về an toàn lao động, quy trình công nghệ, phòng cháy chữa cháy và bảo vệ môi trường. Việc sản xuất sạch, sử dụng năng lượng tái tạo, giảm phát thải khí nhà kính không chỉ giúp doanh nghiệp đủ điều kiện hưởng ưu đãi mà còn là “giấy thông hành xanh” khi tham gia vào các chuỗi cung ứng toàn cầu ngày càng đề cao tính bền vững.

Bên cạnh đó, Bộ Công Thương đang đề xuất thành lập quỹ phát triển công nghiệp quy mô tương đương 1% GDP, dành riêng cho doanh nghiệp đổi mới công nghệ và đầu tư xanh. Quỹ này sẽ có cơ chế vay linh hoạt, rút ngắn thủ tục, đồng thời cho phép địa phương tham gia thẩm định dự án, đảm bảo nguồn vốn đến đúng nơi, đúng nhu cầu. Khi dòng vốn được phân cấp và giải ngân kịp thời, doanh nghiệp sẽ có thêm điều kiện đầu tư dây chuyền sạch, tự động hóa, sản xuất vật liệu sinh học và mở rộng quy mô theo hướng bền vững.

Việc phân quyền mạnh mẽ cho địa phương được kỳ vọng giúp chính quyền cơ sở chủ động hơn trong việc hỗ trợ doanh nghiệp. Mỗi tỉnh, thành phố có thể căn cứ vào đặc thù công nghiệp của mình để chọn mô hình phù hợp, từ đào tạo nhân lực kỹ thuật cao đến hỗ trợ chuyển đổi số và chứng nhận sản phẩm xanh.

Theo định hướng của Bộ Công Thương, công nghiệp hỗ trợ không chỉ là mắt xích của tăng trưởng, mà còn là lực đẩy cho quá trình chuyển đổi xanh quốc gia. Các hoạt động xúc tiến đầu tư,

hội thảo, kết nối doanh nghiệp FDI với doanh nghiệp nội địa, nghiên cứu đổi mới công nghệ và hợp tác quốc tế đang được triển khai rộng khắp, tạo nền tảng cho Việt Nam tham gia sâu hơn vào chuỗi giá trị toàn cầu.

Từ chủ trương đến hành động, mục tiêu đặt ra là xây dựng mạng lưới doanh nghiệp công nghiệp hỗ trợ đủ mạnh, cạnh tranh khu vực, làm chủ công nghệ và tuân thủ chuẩn môi trường. Với quyết tâm thể chế hóa nhanh, hỗ trợ kịp thời và đồng hành cùng doanh nghiệp, các chính sách mới của Chính phủ và Bộ Công Thương đang mở đường cho một giai đoạn phát triển mới, nơi công nghiệp hỗ trợ không chỉ đóng góp cho tăng trưởng mà còn trở thành động lực của nền sản xuất xanh, tự chủ và bền vững.

MỤC TIÊU HÌNH THÀNH ÍT NHẤT 5 TRUNG TÂM HỖ TRỢ PHÁT TRIỂN CÔNG NGHIỆP TRỌNG ĐIỂM VÙNG, TẬP TRUNG VÀO CHUYỂN ĐỔI XANH, CƠ KHÍ CHÍNH XÁC VÀ VẬT LIỆU MỚI.



PHÓ CỤC TRƯỞNG CỤC CÔNG NGHIỆP PHẠM VĂN QUÂN:

THU HÚT ĐẦU TƯ CÔNG NGHIỆP HỖ TRỢ - CẦN ĐỘT PHÁ TỪ CHÍNH SÁCH ĐẾN THỰC THI

■ ĐÌNH TUẤN

Trong bối cảnh chuỗi cung ứng toàn cầu biến động và xu thế dịch chuyển đầu tư ngày càng rõ nét, việc phát triển công nghiệp hỗ trợ (CNHT) được xem là mắt xích quan trọng để nâng cao năng lực sản xuất quốc gia. Nhằm làm rõ hơn những định hướng, chính sách và giải pháp trọng tâm trong thu hút đầu tư vào lĩnh vực này, phóng viên Báo Công Thương đã có cuộc trao đổi với ông Phạm Văn Quân, Phó Cục trưởng Cục Công nghiệp (Bộ Công Thương).



Ông Phạm Văn Quân, Phó Cục trưởng Cục Công nghiệp

Ông có thể chia sẻ tình hình thu hút đầu tư trong và ngoài nước vào lĩnh vực CNHT tại nước ta hiện nay?

Ông Phạm Văn Quân: Về thu hút đầu tư FDI, dư địa để phát triển cho ngành CNHT còn rất nhiều, tuy nhiên nguồn vốn FDI đầu tư cho CNHT vẫn còn hạn chế. Theo thống kê, từ năm 2020 đến nay, tổng mức đầu tư của các doanh nghiệp FDI vào CNHT mới chỉ đạt khoảng trên 20 tỷ USD, trong khi đầu tư từ các doanh nghiệp trong nước vào CNHT đạt 5-6 tỷ USD.

Có rất nhiều vấn đề liên quan, nhưng tôi nghĩ rằng khó khăn duy nhất là đầu tư vào CNHT đang đòi hỏi rất nhiều nguồn vốn và công nghệ, mà đây lại chính là những điểm yếu các doanh nghiệp trong nước đang phải gặp phải.

Từ cách đây khoảng 10 năm, Chính phủ đã ban hành Nghị định 111/2015/NĐ-CP để khuyến khích, hỗ trợ các doanh nghiệp có được những ưu đãi nhất định khi đầu tư vào CNHT - nền tảng xương sống để phát triển công nghiệp của đất nước.

Xin ông cho biết những thuận lợi, thách thức trong thu hút đầu tư vào CNHT hiện nay, đặc biệt khi chuỗi cung ứng toàn cầu biến động và tiềm ẩn nhiều rủi ro, tác động thế nào đến lĩnh vực này?

Ông Phạm Văn Quân: Về mặt khách quan, chúng tôi nhận thấy các doanh nghiệp FDI vẫn chưa thực sự khuyến khích các doanh nghiệp tham gia vào chuỗi cung ứng. Họ vẫn muốn kéo doanh nghiệp sang

để làm chuỗi, vì thực ra các doanh nghiệp này đã quen làm với nhau rồi, quy trình công nghệ chuẩn với nhau rồi nên triển khai công việc sẽ nhanh hơn.

Trong khi đó, tiếp cận về khoa học công nghệ cũng như chuẩn tác phong công nghiệp của các doanh nghiệp vẫn còn hơi chậm để có thể tham gia vào chuỗi.

Chúng tôi có những chính sách nhất định, nhất là trong Nghị định 205/2025/NĐ-CP chúng tôi cũng đang yêu cầu những doanh nghiệp FDI muốn nhận được hỗ trợ của chương trình này thì bắt buộc phải có một doanh nghiệp nhỏ và vừa tham gia vào cùng chuỗi, có hợp đồng liên kết với doanh nghiệp FDI đó, thì mới được nhận ưu đãi của chương trình này.

Thực tế, phần lớn doanh nghiệp Việt quy mô nhỏ, thiếu vốn và khó đầu tư vào nghiên cứu hay dây chuyền công nghệ do chi phí lớn. Nắm bắt khó khăn này, chương trình CNHT đã triển khai các gói hỗ trợ toàn diện với đầu tư trung tâm hỗ trợ phát triển công nghiệp cho doanh nghiệp sản xuất thử nghiệm, đào tạo công nghệ mới ở nước ngoài và kết nối doanh nghiệp với thị trường quốc tế.

Bên cạnh đó, chúng tôi cũng hỗ trợ thêm về nhiều chính sách liên quan đến ưu đãi về thuế thu nhập doanh nghiệp... Doanh nghiệp tham gia vào ngành CNHT có thể được ưu đãi rất nhiều, với những chính sách rất đặc thù nhằm hỗ trợ, diu dắt bước đầu và khi mà các doanh nghiệp có thể vững bước rồi thì chúng tôi có thể hoàn thành trách nhiệm hỗ trợ của quản lý nhà nước.

Các chính sách ưu đãi và hành lang pháp lý thời gian qua đã được hoàn thiện ra sao, mang lại hiệu quả thế nào trong thu hút đầu tư vào CNHT, và hiện còn vướng mắc gì khi triển khai vào thực tế?

Ông Phạm Văn Quân: Việt Nam ngoài ưu điểm là có một hệ thống chính trị rất ổn định, thì trong khoảng 1 năm

gần đây lãnh đạo Đảng, Nhà nước đang dùng thể chế trở thành một ưu thế cạnh tranh so với các quốc gia trong khu vực. Bấy Nghị quyết chiến lược của Bộ Chính trị tháo gỡ rất nhiều điểm mắc trong thể chế và đây là một điểm lợi thế cạnh tranh của Việt Nam trong giai đoạn tới.

Nhà nước với vai trò kiến tạo và dẫn dắt đã ban hành, triển khai nhiều cơ chế, chính sách thúc đẩy phát triển CNHT. Cách đây gần 10 năm, Nghị định 111/2015/NĐ-CP ra đời, nhưng trong quá trình thực hiện đã bộc lộ một số khó khăn, hạn chế. Những điểm này sau đó được cập nhật trong Nghị định 205. Tuy nhiên, chỉ sau thời gian ngắn, Nghị định 205 đã bộc lộ sự lạc nhịp so với tinh thần đổi mới trong Nghị quyết 57 và Nghị quyết 68 của Bộ Chính trị, vì vậy cần sớm được tiếp tục điều chỉnh, bổ sung trong các văn bản pháp luật liên quan.

Ví dụ như chúng tôi đang xây dựng Luật Công nghiệp trọng điểm, có rất nhiều dư địa để có thể cụ thể hóa được những chính sách, chủ trương lớn của của Bộ Chính trị liên quan đến phát triển kinh tế tư nhân cũng như ứng dụng khoa học công nghệ vào phát triển.

Trong quá trình xây dựng và thực

thi chính sách vẫn còn một số khó khăn, do chính sách thường có độ trễ. Nhiều ưu đãi đã ban hành nhưng doanh nghiệp chưa tiếp cận, chưa quan tâm vì chưa hiểu rõ lợi ích nếu đạt chuẩn các chương trình, dù cơ quan quản lý đã tích cực phối hợp địa phương tuyên truyền, hướng dẫn.

Một yếu tố khác cũng khó khăn khi áp dụng chính sách là nhiều khi các doanh nghiệp Việt của mình của đầu tư chưa được bài bản. Ví dụ, để nhận được ưu đãi của chương trình thì doanh nghiệp phải đảm bảo đủ điều kiện an toàn sản xuất, về quy trình công nghệ, về phòng cháy chữa cháy, về đảm bảo an toàn môi trường... nhưng nhiều khi doanh nghiệp chúng ta đang thiếu một điểm nào đó.

Thứ hai là các doanh nghiệp Việt chưa có bộ phận tư vấn pháp lý chuyên nghiệp để nghiên cứu, chuẩn bị hồ sơ cho những chương trình như thế này và để hỗ trợ các doanh nghiệp ở đấy thì Bộ Công Thương và Cục Công nghiệp chúng tôi có Trung tâm hỗ trợ phát triển công nghiệp sẽ hỗ trợ cho doanh nghiệp trong việc triển khai những chương trình đó.

Xin cảm ơn ông!

Thu hút đầu tư vào CNHT đang được xem là chìa khóa để nâng cao năng lực sản xuất và sức cạnh tranh của nền công nghiệp





BÀ ĐỖ VIỆT HỒNG, TRƯỞNG PHÒNG
QUẢN LÝ CÔNG NGHIỆP,
SỞ CÔNG THƯƠNG THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG:

ĐÀ NẴNG MỞ MẠCH TĂNG TRƯỞNG HAI CON SỐ TỪ CÔNG NGHIỆP HỖ TRỢ

■ THANH BÌNH

Sau hợp nhất, thành phố Đà Nẵng (mới) trở thành một trong những địa phương lớn của cả nước với diện tích 11.859,59 km² và hơn 3 triệu dân, là thành phố trực thuộc Trung ương có quy mô diện tích hàng đầu. Với vị trí địa chính trị, kinh tế chiến lược, hệ thống giao thông quốc tế phát triển cùng nhiều dự án quy mô lớn như cảng hàng không quốc tế đạt chuẩn quốc tế, cảng Liên Chiểu, cảng Chu Lai, Khu thương mại tự do, Trung tâm tài chính quốc tế, cùng mạng lưới 2 khu kinh tế, 20 khu công nghiệp, 3 khu công nghệ thông tin tập trung, 1 khu công nghệ cao và 60 cụm công nghiệp, Đà Nẵng đang nổi lên như trung tâm công nghiệp hỗ trợ mới của miền Trung.

Thành phố sở hữu tiềm năng công nghiệp ổn định, đặc biệt sau sáp nhập đã nâng cao năng lực và vị thế phát triển công nghiệp hỗ trợ, với sự hiện diện của các tập đoàn và doanh nghiệp lớn như THACO Industries, UAC Việt Nam, Mabuchi Motor, Nhựa Chu Lai, Cơ khí Chu Lai - Trường Hải, Panko Tam Thăng... tạo nền tảng liên kết chuỗi cung ứng trong khu vực.

Đà Nẵng hiện tập trung phát triển các lĩnh vực công nghiệp hỗ trợ chủ lực gồm cơ khí, chế tạo, gia công linh kiện kim loại, phụ tùng ô tô - xe máy, vi mạch - linh kiện điện tử, thiết bị điện - điện tử, cùng sản xuất nguyên phụ liệu cho dệt may, da giày. Hai mũi nhọn chiến lược được Sở Công Thương xác định là công nghiệp hỗ trợ cho công nghiệp chế tạo và công nghiệp điện tử. Hệ sinh thái Chu Lai - Trường Hải cùng các khu công nghệ thông tin tập trung tạo điều kiện thuận lợi cho

phát triển công nghệ động cơ, tự động hóa, hàng không vũ trụ, và thiết bị điện tử hóa.

Bên cạnh đó, Đà Nẵng đẩy mạnh phát triển công nghiệp tái chế, sản xuất vật liệu từ nguyên liệu tái tạo phục vụ ngành da giày, dệt may, góp phần hình thành chuỗi giá trị bền vững. Trong giai đoạn tới, thành phố sẽ điều chỉnh quy hoạch công nghiệp gắn với quy hoạch công nghiệp hỗ trợ, hướng đến mục tiêu tăng trưởng hai con số.

Thành phố sẽ rà soát, sửa đổi cơ chế chính sách phù hợp với mô hình chính quyền hai cấp, khuyến khích doanh nghiệp trong và ngoài địa phương tham gia phát triển công nghiệp hỗ trợ; hình thành các trung tâm sản xuất, cung ứng nguyên vật liệu trong nước; xây dựng các khu, cụm công nghiệp chuyên sâu, tạo mạng lưới liên kết ngành chặt chẽ.

Đặc biệt, hệ sinh thái THACO tại Chu Lai đóng vai trò hạt nhân, dẫn dắt phát triển công nghiệp hỗ trợ trong vùng, hướng tới mục tiêu trở thành tập đoàn công nghiệp đa lĩnh vực hàng đầu cả nước. Thành phố cũng ưu tiên thu hút các dự án FDI giá trị cao, sản xuất linh kiện công nghệ, sản phẩm tái chế, hỗ trợ công nghiệp công nghệ cao, lắp ráp ô tô, dệt may, da giày.

Đà Nẵng xác định hoàn thiện cơ chế chính sách và hành lang pháp lý về phân cấp, phân quyền trong giai đoạn 2025 - 2026 là bước đi then chốt để thúc đẩy phát triển công nghiệp hỗ trợ đồng bộ, hiện đại, bền vững, tạo bức tranh mới cho "thành phố Đà Nẵng mới" trong kỷ nguyên công nghiệp hóa, hiện đại hóa. ■

ÔNG HOÀNG ANH TUẤN - PHÓ GIÁM ĐỐC
SỞ CÔNG THƯƠNG TỈNH BẮC NINH:

ỨNG DỤNG CHUYỂN ĐỔI SỐ, TỐI ƯU HÓA SẢN XUẤT CÔNG NGHIỆP HỖ TRỢ

■ HOA QUỲNH



Trong thời gian qua, ngành công nghiệp hỗ trợ đã khẳng định được vai trò, vị trí đối với sự phát triển của tỉnh Bắc Ninh.

Với sự chỉ đạo quyết liệt của Tỉnh ủy, UBND tỉnh, giá trị sản xuất công nghiệp của tỉnh đã tăng trưởng ổn định, đứng trong top đầu của các nước, trong đó phải nói đến sự đóng góp lớn của công nghiệp hỗ trợ. Doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh đã chủ động cung cấp được một số sản phẩm công nghiệp hỗ trợ, tham gia vào chuỗi cung ứng.

Tuy nhiên trong quá trình đó, vẫn còn những hạn chế như về mặt công nghệ, từ khâu thiết kế, chuyển giao cũng như ứng dụng công nghệ và khâu kiểm nghiệm; hay việc tìm kiếm đầu ra cho sản phẩm - tức là kết nối vào chuỗi cung ứng của các doanh nghiệp trong nước và FDI. Để giải quyết các vấn đề này, tỉnh đã chỉ đạo, hỗ trợ hết sức quyết liệt để đồng hành với doanh nghiệp, quán triệt tinh thần cốt lõi "sự phát triển và thịnh vượng của doanh nghiệp chính là thịnh vượng của quốc gia".

Đặc biệt, Sở Công Thương Bắc Ninh với vai trò là cơ quan thường trực tham mưu chính sách liên quan đến lĩnh vực công nghiệp hỗ trợ đã tham mưu cho tỉnh ban hành nhiều chính sách quan trọng. Như, Chương trình phát triển công nghiệp giai đoạn 2021 - 2025, trên cơ sở chương trình này, chúng tôi đã tham mưu tỉnh tiếp tục phê duyệt quyết định về quy chế hỗ trợ kinh phí cho công nghiệp hỗ trợ đối với các hoạt động công nghiệp trên địa bàn tỉnh nhằm tạo ra sự động viên, khích lệ cũng như tạo ra sự kết nối về cung ứng công nghiệp hỗ trợ trên địa bàn tỉnh.

Sở Công Thương đã tham mưu UBND tỉnh ký kết Biên bản ghi nhớ Dự án hợp tác tư vấn cải tiến cho doanh nghiệp Việt Nam trong lĩnh vực công nghiệp hỗ trợ giữa Bộ Công Thương, UBND tỉnh Bắc Ninh và Samsung Electronics Việt Nam thực hiện trong giai đoạn từ 2020 - 2025, trong đó có các nội dung cụ thể

hỗ trợ doanh nghiệp công nghiệp hỗ trợ trên địa bàn tỉnh cải tiến nhà máy thông minh. Bên cạnh đó, tập trung nâng cao năng lực quản trị của doanh nghiệp; ứng dụng chuyển đổi số của doanh nghiệp vào quản trị, qua đó tạo ra sự tối ưu hóa cho việc sản xuất công nghiệp hỗ trợ để tạo ra chất lượng cũng như sản lượng cao nhất cho các doanh nghiệp.

Ngoài ra, tỉnh Bắc Ninh chúng tôi cũng đã lãnh đạo, chỉ đạo, luôn đồng hành cùng doanh nghiệp, thể hiện qua sự hỗ trợ về pháp lý, đầu tư và tiếp cận các mặt bằng sạch một cách thuận lợi nhất và nhanh nhất. Thời gian vừa qua, Chủ tịch tỉnh Bắc Ninh cũng đã chỉ đạo thực hiện cải cách các thủ tục hành chính liên quan đến các dự án trọng điểm trên địa bàn tỉnh cũng như phát triển công nghiệp hỗ trợ, như triển khai cơ chế "Luồng xanh 24h", "Luồng xanh 60%" nhằm tạo sự liên thông giữa tất cả các Sở, ngành liên quan, tạo điều kiện xử lý cho doanh nghiệp một cách nhanh nhất.

Đồng thời, để thực hiện tốt được những chủ trương này, chúng tôi cũng luôn chủ động tham mưu cho tỉnh và tỉnh cũng chỉ đạo rất quyết liệt về việc xây dựng hạ tầng giao thông, hạ tầng các khu và cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh một cách đồng bộ và đặc biệt là liên thông, kết nối với các trục quốc lộ.

Vừa qua tỉnh Bắc Ninh cũng đã được Trung ương, các Bộ, ngành quan tâm chỉ đạo hỗ trợ và phát triển các dự án trọng điểm như sân bay Gia Bình, đường cao tốc mặt cắt ngang 120m nối từ sân bay Gia Bình tới Thủ đô Hà Nội... Đây là một điểm nhấn rất quan trọng cho việc phát triển công nghiệp hỗ trợ và cũng thể hiện sự quan tâm của Đảng và Nhà nước, rất quyết liệt trong việc phát triển công nghiệp trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh.

Thời gian tới, tỉnh Bắc Ninh sẽ tiếp tục phát huy, đồng hành cùng doanh nghiệp hỗ trợ pháp lý đầu tư cũng như là các giải pháp khác liên quan đến hỗ trợ về những vướng mắc về trong quá trình sản xuất, biệt là chuỗi cung ứng đầu ra của doanh nghiệp. ■

TS TRẦN VĂN KHẢI
PHÓ CHỦ NHIỆM ỦY BAN KHOA HỌC, CÔNG
NGHỆ VÀ MÔI TRƯỜNG CỦA QUỐC HỘI:

CHUYỂN ĐỔI SỐ MANG LẠI NHIỀU CƠ HỘI CHO DOANH NGHIỆP



■ NGUYỄN HÒA

Trong bối cảnh triển khai Nghị quyết 57-NQ/TW của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia, vấn đề đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và chuyển đổi xanh đối có ý nghĩa quan trọng đối với cộng đồng doanh nghiệp nói riêng và nền kinh tế nói chung.

Tổng Bí thư Tô Lâm - Trưởng Ban Chỉ đạo Trung ương về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số từng khẳng định: “Phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số không chỉ là lựa chọn, mà là con đường sống còn”. Trong bối cảnh đó, Nghị quyết 57 ra đời như một “cú hích” mới, giúp tháo gỡ rào cản và tạo cơ chế đột phá để thúc đẩy phát triển khoa học công nghệ và chuyển đổi số.

Nhận thức vai trò quan trọng của chuyển đổi số, nhiều doanh nghiệp đã chủ động ứng dụng chuyển đổi số vào hoạt động sản xuất, kinh doanh. Theo thống kê, hiện có khoảng 92% doanh nghiệp Việt đã chú trọng và tham gia chuyển đổi số, hơn một nửa tiếp tục duy trì các giải pháp số sau triển khai.

Cả nước có trên 51.000 doanh nghiệp công nghệ số, tạo ra khoảng 1,5 triệu việc làm. Các lĩnh vực sản xuất, dịch vụ, nông nghiệp đều đẩy mạnh chuyển đổi số: doanh thu thương mại điện tử năm 2024 ước đạt gần 28 tỷ USD, tăng khoảng 36% so với 2023.

Nhờ hưởng ứng tích cực chuyển đổi số, nhiều doanh nghiệp đã và đang gặt hái những kết quả ấn tượng. Điển hình trong số đó là Hanel PT - Tập

đoàn sản xuất linh kiện điện tử uy tín hàng đầu Việt Nam có trụ sở tại tỉnh Bắc Ninh. Cụ thể, Hanel PT thử nghiệm giải pháp AI của Google trong sản xuất, chỉ một sáng kiến nhỏ đã giúp doanh nghiệp tăng năng suất khoảng 30% và thu hồi vốn đầu tư chỉ sau 1 năm.

Những ví dụ trên cho thấy, khi mạnh dạn chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ vào sản xuất, doanh nghiệp có thể vừa nâng cao hiệu quả kinh doanh, vừa giảm tiêu hao năng lượng, nguyên liệu, qua đó đáp ứng các tiêu chuẩn quốc tế về phát triển bền vững và nâng tầm vị thế trên thị trường toàn cầu. ■

THỰC TIỄN CHO THẤY, ĐỐI VỚI DOANH NGHIỆP, ĐẶC BIỆT LÀ DOANH NGHIỆP CÔNG NGHIỆP HỖ TRỢ, CÀNG SỚM CHUYỂN ĐỔI SỐ THÌ CÀNG CÓ LỢI THẾ CẠNH TRANH TRONG CHUỖI GIÁ TRỊ TOÀN CẦU. ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ KHÔNG CHỈ GIÚP DOANH NGHIỆP NGÀNH CÔNG NGHIỆP HỖ TRỢ TỐI ƯU SẢN XUẤT, TIẾT KIỆM CHI PHÍ, MÀ CÒN MỞ RA CƠ HỘI THAM GIA SÂU HƠN VÀO CÁC THỊ TRƯỜNG QUỐC TẾ.

ÔNG HỒ NGỌC TOÀN - PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC CÔNG TY CỔ PHẦN THIẾT BỊ VÀ GIẢI PHÁP CƠ KHÍ (AUTOMECH)

DOANH NGHIỆP CẦN ĐẨY MẠNH NGHIÊN CỨU, SỐ HÓA SẢN XUẤT

■ HOA QUYNH

Ngay từ khi thành lập năm 2020, Automech đã chú trọng kết nối với các hãng và nhà sản xuất công nghệ hàng đầu thế giới từ châu Âu, Nhật Bản, Hàn Quốc đến Trung Quốc nhằm đưa những công nghệ gia công tiên tiến về Việt Nam. Từ việc cung cấp thiết bị cho các nhà máy sản xuất cơ khí trong nước, doanh nghiệp dần xây dựng được mạng lưới khách hàng ổn định, hình thành một chuỗi hợp tác chặt chẽ, tạo nền tảng cho phát triển lâu dài. Đây là bước đi quan trọng giúp Automech không chỉ làm dịch vụ mà còn dần chuyển sang tự sản xuất, tạo ra những cụm linh kiện, chi tiết cơ khí mà trước đây Việt Nam chưa từng làm.

Một hướng đi khác được Automech đặc biệt quan tâm là hợp tác với các trường đại học để hình thành mối liên kết giữa đào tạo và sản xuất. Doanh nghiệp cung cấp máy móc, thiết bị cho nhà trường để sinh viên có cơ hội thực hành, đồng thời mở cửa nhà máy đón sinh viên thực tập. Cách làm này giúp thế hệ trẻ hiểu rõ hơn về nghề cơ khí, từ đó có định hướng nghề nghiệp rõ ràng và cơ hội phát triển trong tương lai.

Sau khi đã có nguồn cung ứng và nền tảng công nghệ, Automech tập trung đầu tư sản xuất. Nhà máy đầu tiên được xây dựng tại Bắc Ninh, chuyên làm các cụm linh kiện cơ khí đặc thù. Những sản phẩm này không chỉ cung cấp cho khách hàng trong nước mà còn được giới thiệu rộng rãi đến các doanh nghiệp cùng ngành, tạo hiệu ứng lan tỏa và góp phần thúc đẩy nội địa hóa. iệc doanh nghiệp trong nước có thể tự chủ sản xuất dần từng linh kiện thay vì nhập khẩu toàn bộ là tín hiệu đáng mừng cho ngành cơ khí Việt Nam.

Trong quá trình phát triển, Automech nhận được sự đồng hành tích cực của Hiệp hội Doanh nghiệp công nghiệp hỗ trợ Việt Nam (VASI). Với khoảng 500 doanh nghiệp thành viên, VASI đã trở thành cầu nối quan trọng giúp doanh nghiệp như Automech tiếp cận đối tác, học hỏi kinh nghiệm, tham gia các chuyến tham quan công nghệ, diễn đàn đầu tư mới. Đồng thời, nhờ sự hỗ trợ nhanh chóng, hiệu quả trong thủ tục đầu tư và môi trường sản xuất thuận lợi, chỉ trong vòng một năm Automech đã đưa nhà máy đầu tiên vào

hoạt động ổn định và đang tiếp tục đầu tư nhà máy thứ hai cũng tại địa bàn này.

Từ thực tiễn của doanh nghiệp, chúng tôi nhận thấy rằng, công nghiệp hỗ

trợ trong nước đang có nhiều lợi thế cạnh tranh, đặc biệt là tính linh hoạt trong sản xuất và đội ngũ kỹ sư trẻ, năng động, nhanh nhạy trong việc tiếp cận công nghệ mới. Điều này giúp doanh nghiệp Việt Nam thích nghi nhanh với sự thay đổi của thị trường, đặc biệt trong các lĩnh vực yêu cầu kỹ thuật cao như cơ khí chính xác, thiết bị công nghiệp hay sản phẩm tiêu dùng. Tuy nhiên, thách thức lớn nhất hiện nay vẫn là quy mô doanh nghiệp còn nhỏ, vốn hạn chế, công nghệ và tiêu chuẩn chất lượng chưa đồng bộ theo chuẩn quốc tế.

Vì vậy, để tham gia sâu vào chuỗi cung ứng, doanh nghiệp không chỉ dừng ở sản xuất mà cần đầu tư mạnh vào nghiên cứu, phát triển (R&D), hướng tới số hóa và đổi mới công nghệ liên tục. Đây là con đường tất yếu để nâng cao năng lực cạnh tranh, chủ động tham gia sâu hơn vào chuỗi cung ứng toàn cầu. Ngoài nỗ lực nội tại của doanh nghiệp, rất cần chính sách hỗ trợ đồng bộ từ Nhà nước và địa phương. Đó có thể là các chương trình thúc đẩy cụm công nghiệp hỗ trợ chuyên biệt, ưu tiên doanh nghiệp trong nước, tạo không gian tập trung cho các đơn vị sản xuất cơ khí, linh kiện, công nghiệp phụ trợ. Mô hình này không chỉ giúp doanh nghiệp tiết kiệm chi phí vận hành mà còn hình thành được chuỗi cung ứng hoàn chỉnh, gia tăng sức cạnh tranh cho toàn ngành. ■



CHUYỂN ĐỔI SỐ CÔNG NGHIỆP HỖ TRỢ: CHÌA KHÓA CHO DOANH NGHIỆP VƯƠN MÌNH



■ HÁN HIỂN

Chuyển đổi số đang mở ra hướng đi mới cho doanh nghiệp công nghiệp hỗ trợ, giúp nâng cao năng lực cạnh tranh, tối ưu vận hành và từng bước tham gia sâu vào chuỗi giá trị toàn cầu.

Hệ thống điều hành sản xuất thông minh tại THACO INDUSTRIES
Ảnh: THACO INDUSTRIES

Bứt phá từ những mô hình thực tiễn

Sự phát triển mạnh mẽ của cơ khí, chế tạo, cùng xu thế tự động hóa và chuyển đổi số đang mở ra dư địa lớn cho doanh nghiệp công nghiệp hỗ trợ Việt Nam. Đầu tư công nghệ, chuẩn hóa quy trình và tăng cường liên kết chuỗi được coi là chìa khóa để doanh nghiệp nâng cao giá trị gia tăng và thâm nhập sâu hơn vào thị trường quốc tế.

Theo đó, chuyển đổi số không còn là lựa chọn mà đã trở thành điều kiện sống còn đối với doanh nghiệp công nghiệp hỗ trợ. Việc tăng cường ứng dụng công nghệ số giúp doanh nghiệp Việt không chỉ nâng cao năng suất, chất lượng mà còn từng bước tham gia sâu hơn vào chuỗi cung ứng toàn cầu.

Thực tế cũng cho thấy, việc quá

trình chuyển đổi số tại các doanh nghiệp Việt Nam cũng đã đem lại những hiệu quả thiết thực. Cụ thể, tại Công ty TNHH Nhựa An Lập (Bắc Ninh) đã triển khai hệ thống kết nối toàn diện giữa sản xuất - kho - chất lượng - thiết bị, giúp mức độ thông minh của nhà máy tăng từ 1,7 lên 2,8. Các cải tiến dây chuyền đã giúp tỷ lệ hoàn thành kế hoạch tăng từ 80% lên 92%, tỷ lệ lỗi giảm mạnh từ 12% xuống còn 0,5%.

Còn tại Công ty TNHH Đồng Kỳ Thuật Korea Việt Nam (KCT-Ninh Bình), việc ứng dụng hệ thống IoT giúp giảm 30% lỗi công đoạn, cải tiến layout khu vực đóng gói giúp giảm 50% quãng đường vận chuyển, rút ngắn thời gian giao hàng từ 5 ngày xuống 4 ngày. Kho thành phẩm cũng được chuẩn hóa, tăng 30% sức chứa, tạo nền tảng

cho việc triển khai hệ thống ERP trong tương lai.

Trong bối cảnh sản xuất công nghiệp ngày càng tự động hóa, THACO INDUSTRIES cũng xác định chuyển đổi số là yêu cầu tất yếu để nâng cao năng lực cạnh tranh và tham gia sâu hơn vào chuỗi giá trị toàn cầu.

Tập đoàn đã triển khai đồng bộ các hệ thống phần mềm hiện đại như SCADA, MES, ERP, kết hợp đầu tư máy móc thiết bị tự động hóa cao tại các nhà máy sản xuất linh kiện phụ tùng.

Tại Nhà máy Nhíp ô tô, hệ thống SCADA và MES được ứng dụng đồng bộ, kết nối toàn bộ dây chuyền tự động từ cấp phối, nhiệt luyện, sơn nhúng đến lắp ráp hoàn thiện. Từ dữ liệu vận hành thời gian thực, MES tự động lập kế hoạch sản xuất và giám sát chất lượng từng công đoạn. Nhà máy còn quản lý kho bằng mã QR



Việc ứng dụng công nghệ số giúp doanh nghiệp Việt từng bước tham gia sâu hơn vào chuỗi cung ứng toàn cầu.

giúp truy xuất nguồn gốc và bảo trì thiết bị thông minh. Nhờ tỷ lệ tự động hóa đạt 85%, giá thành sản phẩm giảm 5% mỗi năm, góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh.

Bên cạnh đó, tại Nhà máy Linh kiện nhựa, hệ thống MES kết nối trực tiếp với các máy ép phun nhựa hiện đại, tích hợp tính năng tự cấp vật liệu, sấy nhựa tự động và điều khiển cảm ứng. MES tiếp nhận đơn hàng qua phần mềm EDI, tự động lập kế hoạch sản xuất, tính toán vật tư và điều phối tiến độ. Ở xưởng sơn, robot phun sơn tự động kết hợp phần mềm SCADA giúp kiểm soát các thông số kỹ thuật, đảm bảo sản phẩm đạt chất lượng đồng đều, năng suất cao và tiết kiệm chi phí.

Với lộ trình chuyển đổi số đồng bộ và linh hoạt, THACO INDUSTRIES từng bước tối ưu hiệu quả sản xuất kinh doanh, gia tăng tỷ lệ nội địa hóa và năng lực cạnh tranh.

Kinh nghiệm để chuyển đổi số thành công

Theo ông Lê Quang Minh, Phó Viện trưởng Viện Công nghệ thông tin, Đại học Quốc gia Hà Nội, chuyển đổi số không chỉ là câu chuyện đầu tư

công nghệ, phần mềm hay nền tảng. Yếu tố quyết định thành công nằm ở tư duy lãnh đạo và con người.

“Nếu lãnh đạo doanh nghiệp không cam kết và dẫn dắt, các dự án chuyển đổi số sẽ rời rạc, thiếu hiệu quả. Nhà lãnh đạo cần coi chuyển đổi số là chiến lược dài hạn, gắn với tổ chức mô hình vận hành, văn hóa doanh nghiệp và trải nghiệm khách hàng”, ông Lê Quang Minh nhận định.

Đồng quan điểm, bà Trịnh Thị Lan, Giám đốc Dịch vụ tư vấn chuyển đổi số của Viettel Solutions, cho rằng doanh nghiệp Việt cần hướng đến “chuyển đổi kép” – kết hợp giữa chuyển đổi số và chuyển đổi xanh.

Chuyển đổi số giúp tái thiết mô hình kinh doanh, trong khi chuyển đổi xanh giúp giảm thiểu tác động môi trường và đáp ứng tiêu chuẩn toàn cầu như ESG, CSR, Net-Zero. “Doanh nghiệp thực hiện chuyển đổi kép có thể tăng trưởng gấp 2,5 lần so với doanh nghiệp chỉ áp dụng một trong hai” bà Lan chia sẻ.

Còn theo ông Nguyễn Văn Khương, Phó Chủ tịch HĐQT Công ty TNHH Tập đoàn Đầu tư kết nối và phát triển công nghệ toàn cầu (GlobalTech), để chuyển đổi số thành

công, việc nhận diện rõ xu hướng và những lợi ích to lớn của chuyển đổi số với sự phát triển bền vững của doanh nghiệp, từ đó có giải pháp hiệu quả thúc đẩy quá trình chuyển đổi số hiện nay là vấn đề cấp thiết.

Điều này cho thấy chúng ta đang ở trong giai đoạn bản lề, khi nhu cầu đổi mới công nghệ, tự động hóa và chuyển đổi số trở thành điều kiện bắt buộc nếu doanh nghiệp muốn tồn tại và vươn ra quốc tế. Trong đó, ngành cơ khí Việt Nam đang tập trung vào ba lĩnh vực mũi nhọn: xe máy và phụ tùng, dụng cụ sản phẩm cơ khí gia dụng, và ô tô, linh kiện ô tô, chiếm khoảng 70 % giá trị sản xuất nội địa.■

ĐỂ CHUYỂN ĐỔI SỐ THỰC SỰ TRỞ THÀNH ĐÒN BẨY ĐỘT PHÁ, DOANH NGHIỆP VIỆT CẦN DÀM NGHĨ KHÁC, LÀM KHÁC - TỪ ĐỔI MỚI TƯ DUY LÃNH ĐẠO, NUÔI DƯỠNG CON NGƯỜI SÁNG TẠO, ĐẾN TIỀN PHONG KIẾN TẠO NỀN TẢNG SỐ VIỆT MANG TÍNH THỰC TIỄN VÀ BỀN VỮNG

CHUYỂN ĐỔI SỐ:

CÔNG NGHIỆP HỖ TRỢ BƯỚC SANG GIAI ĐOẠN “THÔNG MINH”

■ LÊ AN

Từ Nhật Bản, Đức đến Hàn Quốc, chuyển đổi số đang trở thành cú hích cho công nghiệp hỗ trợ. Các doanh nghiệp không chỉ sản xuất linh kiện mà phải trở thành “mắt xích thông minh”, kết nối dữ liệu, phân tích và tối ưu quy trình thời gian thực.

Khi thế giới bước vào “cú chuyển mình số”

Trong các nghiên cứu quốc tế, khái niệm “chuyển đổi số trong công nghiệp hỗ trợ” không chỉ dừng ở việc tự động hóa dây chuyền mà còn mở rộng ra toàn bộ chuỗi giá trị, từ thiết kế, sản xuất, cung ứng cho đến hậu mãi.

Các công nghệ chủ chốt như Internet vạn vật (IoT), dữ liệu lớn (Big Data), trí tuệ nhân tạo (AI) và mô hình song sinh số (digital twin) đang thay đổi cách doanh nghiệp

vận hành. Ở Trung Quốc, nhiều công ty phụ trợ trong lĩnh vực điện tử và cơ khí đã triển khai các hệ thống quản lý dữ liệu sản xuất tích hợp, giúp nâng cao hiệu quả sử dụng vốn và nhân lực, đồng thời rút ngắn thời gian đưa sản phẩm ra thị trường.

Một ví dụ điển hình là Jiangxi Copper Corporation, nhà sản xuất linh kiện đồng công nghiệp lớn của Trung Quốc, đã đầu tư hệ thống giám sát kỹ thuật số cho toàn bộ dây chuyền, từ khâu thiết kế mô

phòng đến vận hành máy móc. Nhờ đó, các lỗi sản xuất được phát hiện sớm, quy trình bảo trì được rút ngắn và tỷ lệ phế phẩm giảm tới hàng chục phần trăm. Những kết quả như vậy cho thấy chuyển đổi số không chỉ là vấn đề công nghệ mà còn là chiến lược phát triển dài hạn.

Tại châu Âu, nhiều doanh nghiệp vừa và nhỏ trong lĩnh vực cơ khí, chế tạo khuôn mẫu hay vật liệu phụ trợ cũng đã bắt đầu hành trình số hóa bằng các bước

nhỏ nhưng chắc chắn. Một nghiên cứu tại một xưởng gia công khuôn mẫu ở Tây Ban Nha ghi nhận khi triển khai hệ thống IoT theo dõi máy móc và năng suất nhân công, người quản lý có thể theo dõi tình trạng sản xuất ngay tại xưởng, tự động điều chỉnh kế hoạch khi xảy ra sự cố.

Điểm chung trong các kinh nghiệm quốc tế là chuyển đổi số thành công luôn bắt đầu từ việc thay đổi tư duy quản lý và tổ chức. Những doanh nghiệp phụ trợ ở Đức hay Hàn Quốc thường có chiến lược rõ ràng, lộ trình cụ thể và gắn công nghệ với mục tiêu cải tiến thực tế.

Nhiều nghiên cứu cũng chỉ ra rằng, các doanh nghiệp nhỏ có thể đạt hiệu quả tương đương doanh nghiệp lớn nếu biết chọn đúng công nghệ và đào tạo nhân sự phù hợp. Ở Ai Cập, lộ trình chuyển đổi số trong lĩnh vực sản xuất công nghiệp được khuyến nghị theo 8 giai đoạn, trong đó nhấn mạnh việc “đầu tư công nghệ phù hợp, đào tạo nhân viên và triển khai thí điểm trước khi nhân rộng”.

Bài học quốc tế và hướng đi cho doanh nghiệp phụ trợ Việt Nam

Kinh nghiệm quốc tế chỉ ra rằng, yếu tố con người là trung tâm của mọi chuyển đổi số. Thay vì chỉ đầu tư vào thiết bị, họ tập trung đào tạo nhân viên ở mọi cấp bậc về kỹ năng làm việc trong môi trường số, đồng thời áp dụng hệ thống đánh giá hiệu quả dựa trên dữ liệu. Chính sách khuyến khích được thiết kế sáng tạo, khi kết quả làm việc của người lao động được gắn với phúc lợi giáo dục cho con cái, từ đó tạo động lực và văn hóa số hóa trong toàn doanh nghiệp.

Những bài học thực tiễn cũng cho thấy doanh nghiệp không nhất thiết phải bắt đầu từ những dự án quy mô lớn. Một nhà máy ở châu Âu chỉ với vài chục công nhân đã triển khai hệ thống giám sát WIP (work-in-progress) để theo dõi tình trạng sản xuất theo thời gian thực, qua đó cắt giảm đáng kể sai lệch trong kế hoạch và chi phí vận hành. Việc bắt đầu từ một dây chuyền hoặc phân xưởng cụ thể cho phép doanh nghiệp thử

ng nghiệm, rút kinh nghiệm và nhân rộng khi thấy hiệu quả.

Với Việt Nam, nơi đa phần doanh nghiệp công nghiệp hỗ trợ là vừa và nhỏ, cách tiếp cận “từng bước, nhưng chắc chắn” là hướng đi khả thi. Thay vì dàn trải đầu tư, doanh nghiệp nên xác định những điểm yếu dễ cải thiện bằng công nghệ, như theo dõi năng suất, quản lý chất lượng, hay truy xuất nguồn gốc vật liệu, để ứng dụng các giải pháp số hóa phù hợp. Quan trọng hơn, cần hình thành văn hóa dữ liệu, mọi quyết định sản xuất, bảo trì, mua sắm hay lập kế hoạch cần dựa trên thông tin số hóa chứ không chỉ kinh nghiệm.

Từ góc nhìn dài hạn, chuyển đổi số không chỉ là việc mua sắm máy móc hiện đại, mà là quá trình tái định hình toàn bộ cách doanh nghiệp tổ chức sản xuất và quản lý. Khi dữ liệu trở thành “tài sản” cốt lõi, những doanh nghiệp phụ trợ biết cách thu thập, phân tích và sử dụng dữ liệu hiệu quả sẽ có lợi thế vượt trội trong việc nâng cao chất lượng, giảm chi phí và mở rộng thị trường.

Thế giới đã chứng minh rằng, con đường số hóa trong công nghiệp hỗ trợ có thể bắt đầu từ những bước nhỏ, nhưng chỉ những doanh nghiệp có tầm nhìn dài hạn và chiến lược rõ ràng mới đi đến đích. ■



Nhiều doanh nghiệp trong nước đã áp dụng chuyển đổi số để cải thiện năng lực sản xuất

VỚI VIỆT NAM, ĐIỀU QUAN TRỌNG LÀ BIẾN “CHUYỂN ĐỔI SỐ” TỪ KHẨU HIỆU THÀNH HÀNH ĐỘNG CỤ THỂ, GẮN VỚI TỪNG QUY TRÌNH, TỪNG CON NGƯỜI VÀ TỪNG MẮT XÍCH TRONG CHUỖI GIÁ TRỊ SẢN XUẤT. KHI ĐÓ, CÔNG NGHIỆP HỖ TRỢ KHÔNG CHỈ LÀ NỀN MÓNG CHO CÔNG NGHIỆP HÓA, MÀ CÒN TRỞ THÀNH LỰC ĐẨY CHO MỘT NỀN KINH TẾ SỐ THỰC SỰ./.

DOANH NGHIỆP CÔNG NGHIỆP HỖ TRỢ VIỆT NAM HỘI TỤ TẠI HANOI MIP FAIR 2025



Hơn 350 gian hàng, hàng nghìn sản phẩm công nghiệp quy tụ tại Hanoi MIP Fair 2025

Để thúc đẩy và tạo đà cho sự phát triển bền vững ngành công nghiệp Thủ đô, Hà Nội đã và đang triển khai nhiều giải pháp mang tính chiến lược, tập trung phát triển các ngành công nghiệp chủ lực, công nghiệp hỗ trợ có lợi thế cạnh tranh, khả năng tham gia sâu vào chuỗi sản xuất, cung ứng toàn cầu.

Sở Công Thương Hà Nội cho biết, Hội chợ Triển lãm Sản phẩm Công nghiệp Chủ lực Hà Nội năm 2025 – Hanoi MIP Fair diễn ra từ 12/11 - 15/11, tại Trung tâm Triển lãm Quốc tế I.C.E – 91 Trần Hưng Đạo (Hà Nội) quy tụ 350 gian hàng của các doanh nghiệp tiêu biểu trong và ngoài Thủ đô.

Theo Phó Giám đốc Sở Công Thương Hà Nội, bà Nguyễn Kiều Oanh, sự kiện quy tụ lãnh đạo Trung ương, lãnh đạo thành phố, đại diện các

tỉnh, thành phố trong cả nước, cùng khách quốc tế và các đại biểu tham dự. Chương trình phát triển sản phẩm công nghiệp chủ lực của Hà Nội luôn nhận được sự quan tâm đặc biệt, chỉ đạo quyết liệt nhằm thúc đẩy công nghiệp Thủ đô phát triển xứng tầm trung tâm đầu não chính trị, kinh tế.

Năm 2025, Hanoi MIP Fair tiếp tục phát huy sứ mệnh “kết nối – đổi mới – hợp tác”, góp phần thúc đẩy phát triển các ngành công nghiệp mũi nhọn như cơ khí chế tạo – tự động hóa, điện – điện tử – điện lạnh, vi mạch – bán dẫn – công nghệ thông tin, công nghiệp hỗ trợ cùng nhóm các sản phẩm khác có ứng dụng công nghệ cao, công nghệ mới, đồng thời tạo điều kiện để doanh nghiệp mở rộng thị trường và nâng cao năng lực cạnh tranh trong chuỗi giá trị toàn cầu.

Hội chợ năm nay được tổ chức trong bối cảnh thành phố Hà Nội đang tích cực triển khai Nghị quyết số 57 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia, xác định khoa

học công nghệ và đổi mới sáng tạo là động lực then chốt cho tăng trưởng nhanh, bền vững. Song song đó, Nghị quyết số 68 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân đã trở thành một động lực quan trọng của nền kinh tế Thủ đô, tạo khuôn khổ thuận lợi để các doanh nghiệp, đặc biệt là khu vực tư nhân, phát huy vai trò tiên phong trong đầu tư, ứng dụng công nghệ và phát triển sản xuất.

Những định hướng này được thể hiện rõ nét tại hội chợ, nhằm giới thiệu và tôn vinh những doanh nghiệp công nghiệp tiêu biểu, các giải pháp số hóa và mô hình sản xuất xanh, thông minh được phát triển và sáng tạo bởi doanh nghiệp Việt, gắn liền với mục tiêu phát triển bền vững của thành phố.

Song song với hoạt động triển lãm, chuỗi hội nghị kết nối doanh nghiệp tham gia hội chợ với các nhà mua hàng nước ngoài, phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo sẽ là nơi lãnh đạo các bộ, ngành, viện nghiên cứu, trường đại học và doanh nghiệp cùng trao đổi về chính sách thúc đẩy chuyển đổi số, nghiên cứu ứng dụng và hợp tác quốc tế trong công nghiệp công nghệ cao

Chuỗi sự kiện cũng nhằm hỗ trợ các doanh nghiệp tham dự tiếp cận công nghệ, thiết bị chuẩn 4.0 từ các quốc gia công nghiệp phát triển như Nhật Bản, Hàn Quốc, Đức..., giúp doanh nghiệp Việt Nam cập nhật xu hướng sản xuất hiện đại, tiếp cận mô hình nhà máy thông minh, nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm.

Trong khuôn khổ chương trình, Ban tổ chức cũng tổ chức tôn vinh và trao danh hiệu Sản phẩm Công nghiệp chủ lực thành phố Hà Nội năm 2025

Hà Minh

**Triển lãm quốc tế M-Tech
Osaka 2025 tại Trung tâm
Triển lãm INTEX Osaka
(Nhật Bản), đã khép lại với
nhiều kết quả tích cực cho
đoàn doanh nghiệp Việt
Nam tham dự.**

Triển lãm quốc tế M-Tech Osaka 2025, đầu tháng 10/2025 tại Trung tâm Triển lãm INTEX Osaka (Nhật Bản) đã khép lại với nhiều kết quả tích cực cho đoàn doanh nghiệp Việt Nam tham dự. Đây là sự kiện thường niên lớn nhất Nhật Bản về ngành công nghiệp hỗ trợ và chế tạo linh kiện cơ khí chính xác, thu hút hơn 1.100 doanh nghiệp quốc tế trưng bày sản phẩm và giải pháp công nghệ.

Đoàn Việt Nam gồm 10 doanh nghiệp công nghiệp hỗ trợ tiêu biểu, do Trung tâm Hỗ trợ Phát triển Công nghiệp (IDC) thuộc Cục Công nghiệp – Bộ Công Thương tổ chức tham dự, đã mang đến triển lãm nhóm sản phẩm chủ lực gồm linh kiện cơ khí chính xác, khuôn mẫu, linh kiện nhựa kỹ thuật, điện – điện tử và xử lý bề mặt. Tại gian hàng chung “Vietnam Pavilion”, các doanh nghiệp Việt đã tiếp đón hơn 5.000 lượt khách tham quan, tổ chức hơn 100 cuộc gặp trực tiếp với các đối tác Nhật Bản và quốc tế, trong đó nhiều doanh nghiệp đã đạt được thỏa thuận hợp tác bước đầu về cung ứng linh kiện và chuyển giao công nghệ.

Theo đánh giá của các doanh nghiệp tham dự, M-Tech Osaka 2025 không chỉ là dịp quảng bá năng lực sản xuất của ngành công nghiệp hỗ trợ Việt Nam, mà còn là cơ hội kết nối thực chất với các nhà sản xuất lớn tại Nhật Bản – quốc gia được xem là trung tâm của chuỗi cung



DISOCO ghi dấu ấn tại Triển lãm M-Tech 2025

DOANH NGHIỆP VIỆT TÌM CƠ HỘI Ở TRIỂN LÃM CÔNG NGHIỆP HỖ TRỢ LỚN NHẤT NHẬT BẢN

ứng toàn cầu trong lĩnh vực cơ khí, ô tô và điện tử. Nhiều doanh nghiệp Nhật bày tỏ ấn tượng với khả năng gia công chính xác, chất lượng sản phẩm và tinh thần cầu thị của doanh nghiệp Việt.

Đơn cử như Công ty TNHH MTV Diesel Sông Công (DISOCO) ghi dấu ấn tại Triển lãm M-Tech, đặc biệt, gian hàng của DISOCO đã vinh dự được đón tiếp đoàn Thương vụ Việt Nam tại Nhật Bản. Đại diện Thương vụ đã đánh giá rất cao sự chuẩn bị chuyên nghiệp của DISOCO cũng như năng lực sản xuất đạt chuẩn quốc tế mà công ty đã xây dựng được. Đây là một sự ghi nhận đáng tự hào, khẳng định vị thế của DISOCO trong việc đại diện cho ngành công nghiệp hỗ trợ Việt Nam tại thị trường Nhật Bản. Với hơn 70% khách hàng hiện tại là các công ty Nhật Bản, DISOCO đã có nhiều năm kinh nghiệm làm việc và thấu hiểu sâu sắc văn hóa cũng như cách thức giao dịch thương mại của đối tác Nhật Bản. Việc tham gia M-Tech Osaka 2025 là một bước đi chiến lược nhằm tiếp tục mở rộng

mạng lưới đối tác tại thị trường này - thị trường mà DISOCO đã và đang xây dựng được uy tín vững chắc.

Thành công của đoàn doanh nghiệp Việt tại triển lãm lần này cho thấy sự tiến bộ rõ rệt của ngành công nghiệp hỗ trợ trong nước, đặc biệt là về trình độ công nghệ và năng lực quản trị. Trong bối cảnh Việt Nam đang thúc đẩy mạnh mẽ chiến lược phát triển công nghiệp hỗ trợ theo Nghị định 205, việc tham gia sâu hơn vào các triển lãm quốc tế lớn như M-Tech Osaka giúp doanh nghiệp Việt mở rộng mạng lưới đối tác, học hỏi quy trình sản xuất tiên tiến và tiếp cận tiêu chuẩn toàn cầu.

Sau triển lãm, nhiều doanh nghiệp Việt đã được mời tham quan nhà máy, trao đổi kỹ thuật và dự kiến ký kết hợp đồng cung ứng linh kiện trong thời gian tới. Đại diện đoàn cho biết, những kết quả đạt được không chỉ mang lại giá trị thương mại trực tiếp mà còn góp phần khẳng định hình ảnh doanh nghiệp Việt Nam năng động, sẵn sàng hội nhập vào chuỗi cung ứng quốc tế. **Nhị Lan**

Doanh nghiệp công nghiệp hỗ trợ đẩy mạnh hợp tác số

Triển lãm - Diễn đàn về công nghiệp hỗ trợ và Hội nghị kết nối cung cầu chuỗi cung ứng 2025 sẽ diễn ra từ ngày 4-5/12/2025 tại Trung tâm hội nghị và triển lãm WTC EXPO Bình Dương. Sự kiện do Hiệp hội Công nghiệp Hỗ trợ TP. Hồ Chí Minh phối hợp với Tập đoàn Becamex, HEPZA, ITPC và THACO Industries tổ chức, quy tụ hơn 200 doanh nghiệp công nghiệp hỗ trợ, 60 khu công nghiệp và hơn 3.000 khách tham quan.

Với chủ đề “Kết nối chuỗi giá trị, phát triển công nghiệp bền vững” và thông điệp “Tự lực, tự cường, tôn vinh doanh

Số hóa toàn diện: Động lực mới cho công nghiệp hỗ trợ Việt

Ngành công nghiệp hỗ trợ tại Việt Nam đang đứng trước thời khắc chuyển mình quan trọng, không chỉ vì sự kết nối chuỗi cung ứng mà còn vì chuyển đổi số toàn diện đang trở thành chìa khóa quyết định. Tại sự kiện Triển lãm, Diễn đàn về công nghiệp hỗ trợ và hội nghị kết nối cung cầu chuỗi cung ứng 2025 (diễn ra từ 4-5/12/2025 tại TP. Hồ Chí Minh) do Hiệp hội công nghiệp hỗ trợ TP. Hồ Chí Minh phối hợp cùng nhiều tổ chức tổ chức.

Trong kỷ nguyên “xanh - thông minh - bền vững”, chuyển đổi số không còn là lựa chọn mà là bắt buộc. Doanh nghiệp ngành hỗ trợ cần ứng dụng công nghệ như tự động hóa, phân tích dữ liệu, nền tảng quản lý thông minh... để nâng cao năng lực cạnh tranh, tham gia sâu hơn vào chuỗi cung ứng toàn cầu.

Đặc biệt, mô hình “ba trong một” triển lãm trưng bày + diễn đàn + giao thương B2B tạo sân chơi thuận lợi để doanh nghiệp ngành hỗ trợ Việt tiếp cận đối tác FDI, khu công nghiệp, từ đó hiện thực hóa số hóa trong sản xuất và chuỗi cung ứng.



nh nghiệp Việt”, chương trình tập trung vào các xu hướng trọng điểm như tự động hóa, chuẩn hóa sản xuất và chuyển đổi số trong công nghiệp hỗ trợ. Đây được xem là diễn đàn quan trọng để doanh nghiệp nội địa, doanh nghiệp FDI và các nhà cung ứng trong và ngoài nước gặp gỡ, trao đổi và hợp tác.

Hoạt động kết nối giao thương B2B trong khuôn khổ sự kiện hứa hẹn sẽ trở thành cầu nối giúp doanh nghiệp Việt mở rộng mạng lưới đối tác, tiếp cận công nghệ số mới và nâng cao năng lực cạnh tranh trong chuỗi cung ứng toàn cầu.

Công nghệ số thúc đẩy kết nối cung cầu 2025



Trong khuôn khổ Tuần lễ Công nghiệp và Công nghệ Việt Nam 2025, chuyển đổi số tiếp tục được xác định là “trục xoay chiến lược” giúp doanh nghiệp công nghiệp hỗ trợ nâng cao năng lực cạnh tranh và tham gia sâu hơn vào chuỗi cung ứng toàn cầu. Các phiên hội thảo và khu trưng bày chuyên đề năm nay đều tập trung vào những công nghệ cốt lõi như tự động hóa, phân tích dữ liệu, Internet vạn vật trong sản xuất, quản trị thông minh và các nền tảng số dành riêng cho doanh nghiệp nhỏ và vừa.

Theo các chuyên gia, mô hình sản xuất truyền thống đang dần bộc lộ hạn chế về tốc độ, độ chính xác và khả năng kết nối. Vì vậy, việc ứng dụng chuyển đổi số không chỉ giúp tối ưu chi phí, giảm lỗi trong quy trình mà còn tạo điều kiện để doanh nghiệp đáp ứng tiêu chuẩn kỹ thuật của các tập đoàn FDI.

Điểm nhấn của Tuần lễ năm nay là chuỗi hoạt động kết nối cung cầu, nơi doanh nghiệp hỗ trợ trong nước có thể trực tiếp giới thiệu năng lực, trình diễn công nghệ và tìm kiếm đối tác thông qua hệ thống B2B số hóa. Nhiều doanh nghiệp trẻ mang đến mô hình quản lý nhà máy thông minh, giải pháp kiểm soát chất lượng bằng AI, cho thấy xu hướng số hóa đang lan tỏa mạnh mẽ.

Tăng tốc chuyển đổi số qua hợp tác bán dẫn Việt - Anh

FPT IS đã đưa ra một đề xuất chiến lược nhằm tăng cường hợp tác với các doanh nghiệp và viện trường từ Vương quốc Anh trong lĩnh vực bán dẫn - một ngành công nghiệp trọng điểm của kỷ nguyên số.

Tại “Diễn đàn bán dẫn Việt Nam - Vương quốc Anh” diễn ra mới đây ở Hà Nội, các bên tham dự gồm tập đoàn công nghệ lớn, viện nghiên cứu và trường đại học của hai nước đã trao đổi sâu về tiềm năng hợp tác trong thiết kế vi mạch, đóng gói kiểm thử bán dẫn và vật liệu tiên tiến. FPT trình bày ba đề xuất then chốt gồm, thúc đẩy giáo dục đào tạo trong thiết kế chip, thành lập trung tâm R&D tại Việt Nam và xây dựng vương quốc doanh nghiệp - quỹ đầu tư đổi mới sáng tạo.

Với mục tiêu mở rộng chuỗi giá trị bán dẫn trong nước, bước đi này không chỉ nâng cao năng lực công nghệ lõi mà còn mở ra cơ hội giao thương quốc tế cho doanh nghiệp công nghiệp hỗ trợ Việt Nam từ linh kiện, vật liệu tới dịch vụ thiết kế và kiểm thử. Đây được xem như một cầu nối số giữa công nghiệp hỗ trợ Việt và chuỗi cung ứng toàn cầu, góp phần thúc đẩy nhanh quá trình chuyển đổi số toàn diện.



GEIMS Việt Nam 2025: Kết nối giao thương và chuyển đổi số trong sản xuất điện tử

Triển lãm quốc tế linh kiện điện tử và sản xuất thông minh tại Việt Nam (GEIMS Việt Nam 2025) do Global Sources tổ chức sẽ diễn ra từ ngày 20-22/11/2025 tại I.C.E Hà Nội. Sự kiện được kỳ vọng trở thành điểm hẹn kết nối giao thương quan trọng giữa các doanh nghiệp công nghiệp hỗ trợ, nhà cung cấp và nhà sản xuất trong chuỗi giá trị điện tử toàn cầu.

GEIMS Việt Nam mang đến không gian trưng bày đa dạng, quy tụ các sản phẩm và công nghệ tiên tiến trong lĩnh vực linh kiện điện tử, dây điện, cáp, bảng mạch PCB/PCBA, thiết bị SMT, thiết bị đo lường, linh kiện cơ khí chính xác và các giải pháp tự động hóa.

Bên cạnh hoạt động triển lãm, sự kiện còn có các phiên kết nối B2B, hội thảo chuyên đề và giới thiệu công nghệ, tạo cơ hội để doanh nghiệp Việt Nam tiếp cận xu hướng sản xuất thông minh và chuyển đổi số.

Với vai trò là cầu nối giữa thị trường trong nước và quốc tế, GEIMS Việt Nam 2025 góp phần thúc đẩy quá trình đổi mới công nghệ, mở rộng hợp tác giao thương và nâng cao năng lực cạnh tranh của ngành công nghiệp hỗ trợ Việt Nam trong kỷ nguyên công nghiệp 4.0.



VinFast đồng hành cùng doanh nghiệp Việt trong chuyển đổi số

VinFast vừa công bố loạt chính sách hỗ trợ các doanh nghiệp công nghiệp phụ trợ trong nước, hướng tới mục tiêu xây dựng chuỗi cung ứng nội địa vững mạnh và đẩy nhanh quá trình chuyển đổi số. Cụ thể, doanh nghiệp được hưởng ưu đãi 50% phí thuê đất trong ba năm đầu và 20% trong năm năm tiếp theo khi đầu tư tại hai tổ hợp sản xuất ô tô ở Hải Phòng và Hà Tĩnh.

Bên cạnh chính sách mặt bằng, VinFast cam kết bao tiêu sản phẩm đầu ra cho các nhà cung cấp đủ năng lực, giúp doanh nghiệp yên tâm đầu tư công nghệ, đổi mới quy trình và ứng dụng giải pháp sản xuất thông minh. Đồng thời, VinFast còn đóng vai trò cầu nối giữa doanh nghiệp Việt với các đối tác quốc tế trong hoạt động chuyển giao công nghệ, đào tạo kỹ thuật và tư vấn tiêu chuẩn sản xuất.

Kết nối giao thương, thúc đẩy chuyển đổi số ngành cơ khí - điện

Tuần lễ kết nối giao thương và giới thiệu sản phẩm ngành cơ khí, điện và công nghệ số năm 2025 vừa diễn ra tại TP. Hồ Chí Minh, thu hút sự tham gia của hàng chục doanh nghiệp công nghiệp hỗ trợ, nhà cung ứng, cùng các đơn vị chuyển giao công nghệ. Sự kiện do Trung tâm Xúc tiến Thương mại và Đầu tư TP. Hồ Chí Minh phối hợp với Hội Doanh nghiệp Cơ khí - Điện tổ chức, nhằm thúc đẩy hợp tác, tìm kiếm đối tác và đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số trong sản xuất.

Với chủ đề “Kết nối, hợp tác, phát triển”, chương trình tập trung trưng bày các sản phẩm cơ khí chính xác, thiết bị điện công nghiệp, giải pháp tự động hóa và công nghệ chuyển đổi số. Nhiều doanh nghiệp đã tận dụng dịp này để ký kết hợp đồng cung ứng, mở rộng mạng lưới đối tác và tiếp cận xu hướng sản xuất thông minh.

Không chỉ là nơi quảng bá sản phẩm, sự kiện còn đóng vai trò là cầu nối giúp doanh nghiệp công nghiệp hỗ trợ Việt Nam từng bước tham gia sâu hơn vào chuỗi giá trị toàn cầu thông qua chuyển đổi số, đổi mới công nghệ và tăng cường năng lực cạnh tranh trên thị trường quốc tế.

ĐINH TUẤN

